DANH SÁCH KTV ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ KIỂM TOÁN NĂM 2012

SH	Tên giao dịch và tên viết tắt	SL KTV	STT	Kiểm toán viên	Năm sinh		Quê quán	Chức vụ	Chứng chỉ KTV		Thời hạn đăng ký		Đăng ký bán thời gian	*Ngày đăng ký*
					Nam	Nữ			Số	Ngày cấp	Từ	Đến		
1	**Công ty TNHH Deloitte Việt Nam**	**52**		**I. Trụ sở chính: HN**										
			1	Hà Thị Thu Thanh		1962	Hà Nội	TGĐ	Đ.0022/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
			2	Đặng Chí Dũng	1966		Hà Nội	PTGĐ	Đ.0030/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
			3	Trần Thị Thuý Ngọc		1970	Thái Nguyên	PTGĐ	Đ.0031/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
			4	Khúc Thị Lan Anh		1971	Thái Bình	PTGĐ	Đ.0036/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
			5	Trương Anh Hùng	1971		Hà Nội	PTGĐ	Đ.0029/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
			6	Thái Thị Thanh Hải		1974	Nghệ an	PTGĐ	Đ.0039/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
			7	Phạm Hoài Nam	1973		Thái Bình	PTGĐ	Đ.0042/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
			8	Hoàng Nam	1974		Hưng Yên	PTGĐ	0145/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
			9	Nguyễn Quang Trung	1977		Nghệ An	TPKT	0733/KTV	19/11/2004	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
			10	Đặng Văn Khải	1978		Hải Dương	TPKT	0758/KTV	19/11/2004	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
			11	Vũ Đức Nguyên	1978		Nam Định	TPKT	0764/KTV	19/11/2004	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
			12	Lã Toàn Thắng	1973		Thái Bình	TPKT	0771/KTV	19/11/2004	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
			13	Trần Duy Cương	1975		Thái Nguyên	PP	0797/KTV	19/11/2004	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
			14	Trần Huy Công	1979		Thái Bình	TPKT	0891/KTV	11/11/2005	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
			15	Phạm Quỳnh Hoa		1979	Thái Bình	PPKT	0910/KTV	11/11/2005	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
			16	Hoàng Lan Hương		1980	Thái Bình	PPKT	0898/KTV	11/11/2005	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
			17	Vũ Mai Hương		1979	Nam Định	KTV	0897/KTV	11/11/2005	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
			18	Nguyễn Tuấn Anh	1980		Nghệ An	TPKT	N.1291/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
			19	Nguyễn Minh Hiền		1979	Hà Nội	PPKT	N.1286/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
			20	Phan Ngọc Anh	1980		Nam Định	PPKT	1101/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
			21	Hoàng Văn Kiên	1980		Cao Bằng	PPKT	1130/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
			22	Tào Hải Nhân		1982	Thanh Hóa	PPKT	N.1576/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
			23	Lê Việt Hà		1982	Hà Nội	PPKT	N.1570/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
			24	Nguyễn Thanh Hương		1980	Vĩnh Phúc	PPKT	1415/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
			25	Nguyễn Anh Tuấn	1982		Hà Nội	KTV	1472/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*

			26	Bùi Thị Thu Hương		1982	Hải Phòng	PPKT	1688/KTV	28/04/2010	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
			27	Trần Quang Huy	1981		Nam Định	KTV	1675/KTV	28/04/2010	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
			28	Mai Xuân Văn	1982		Thái Bình	KTV	1662/KTV	28/04/2010	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
			29	Phạm Thị Ngọc Hà		1983	Hải Phòng	PPKT	1960/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
			30	Lê Anh Sơn	1983		Thanh Hóa	PPKT	1961/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
			31	Đỗ Trung Kiên	1983		Hải Dương	PPKT	1924/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
			32	Trần Tùng	1983		Hải Phòng	KTV	1941/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
			33	Nguyễn Phương Liên		1984	Thái Bình	KTV	1925/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
			34	Vũ Xuân Dương	1983		Hải Dương	KTV	2005/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
			II. Chi nhánh I: HCM											
			35	Võ Thái Hòa	1969		Bình Định	PTGĐ/ GĐCN	0138/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
			36	Phạm Văn Thinh	1973		Hưng Yên	PTGĐ/ PGĐCN	Đ.0028/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
			37	Lê Chí Nguyện	1970		Quảng Trị	PTGĐ	Đ.0049/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
			38	Trần Đình Nghi Hạ	1975		Quảng Nam	PTGĐ	0288/KTV	22/05/2000	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
			39	Lê Đình Tứ	1969		Bình Định	PTGĐ	0488/KTV	09/01/2001	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
			40	Phạm Văn Tân	1975		Bến Tre	TPKT	0401/KTV	09/01/2001	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
			41	Trần Thị Kim Khánh		1975	T.T.Huế	TPKT	0395/KTV	09/01/2001	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
			42	Nguyễn Thị Thu Sang		1980	Quảng Ngãi	PP	1144/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
			43	Huỳnh Vũ Đại Trọng	1980		TP HCM	PP	1204/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
			44	Văn Đình Khuê	1980		Bình Định	TPKT	1178/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
			45	Trần Kim Long Hải	1978		Bình Dương	KTV	1503/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
			46	Bùi Văn Trịnh	1981		Quảng Ngãi	TPKT	1808/KTV	05/07/2010	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
			47	Nguyễn Minh Thao	1979		Nghệ An	TPKT	N.1902/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
			48	Nguyễn Mạnh Thắng	1984		Thái Bình	KTV	1826/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
			49	Đào Thái Thịnh	1982		Bình Định	KTV	1867/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
			50	Trần Thúy Hồng Anh		1984	Đà Nẵng	KTV	2078/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
			51	Huỳnh Thanh Phương	1982		TP. HCM	KTV	2061/KTV	21/06/2011	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
			52	Đặng Thị Lợi		1979	Kiên Giang	KTV	1529/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
2	**Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn TCKT và Kiểm**	**53**	**I. Trụ sở chính: HN**											
			1	Ngô Đức Đoàn	1957		Hưng Yên	TGĐ	Đ.0052/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			2	Nguyễn Thanh Tùng	1963		Hải Dương	PTGĐ	Đ.0063/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*

		toán (AASC)	3	Nguyễn Quốc Dũng	1970		Nghệ An	PTGĐ	0285/KTV	22/05/2000	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			4	Phạm Thị Thanh Giang		1975	Hà Nội	TP	0286/KTV	22/05/2000	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			5	Lê Thị Kim Oanh		1967	Hà Nam	KTT	0563/KTV	28/12/2001	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			6	Trần Thị Mai Hương		1968	Hà Nội	PTP	0593/KTV	12/11/2002	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			7	Nguyễn Lan Anh		1975	Thái Bình	PTP	0656/KTV	18/11/2003	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			8	Đỗ Thị Ngọc Dung		1976	Thái Bình	TP	0659/KTV	18/11/2003	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			9	Hoàng San	1961		Hưng Yên	TP	0660/KTV	18/11/2003	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			10	Trần Quang Mầu	1960		Hưng Yên	PTP	0668/KTV	18/11/2003	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			11	Vũ Quý Cường	1959		Hải Dương	TP	0721/KTV	18/11/2003	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			12	Cát Thị Hà		1977	Hà Nội	TP	0725/KTV	19/11/2004	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			13	Nguyễn Thị Thanh Tú		1977	Hà Nam	KTV	0732/KTV	19/11/2004	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			14	Vũ Xuân Biển	1977		Hải Phòng	TP	0743/KTV	19/11/2004	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			15	Đỗ Mạnh Cường	1977		Hải Phòng	PTGĐ	0744/KTV	19/11/2004	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			16	Hoàng Thuý Nga		1978	Lạng Sơn	TP	0762/KTV	19/11/2004	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			17	Phạm Anh Tuấn	1979		Thái Bình	TP	0777/KTV	19/11/2004	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			18	Hoàng Thị Thu Hương		1978	Hưng Yên	PTP	0899/KTV	11/11/2005	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			19	Nguyễn Thị Minh Hạnh		1979	Nghệ An	PTP	0904/KTV	11/11/2005	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			20	Trần Thu Loan		1979	Hà Nội	KTV	0921/KTV	11/11/2005	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			21	Đoàn Thị Thuý		1979	Hà Nam	PTP	0937/KTV	11/11/2005	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			22	Nguyễn Diệu Trang		1980	Hà Nội	PTP	0938/KTV	11/11/2005	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			23	Nguyễn Mạnh Hùng	1980		Yên Bái	PTP	1119/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			24	Nguyễn Quang Huy	1981		Hải Dương	PTP	1126/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			25	Phạm Xuân Thái	1971		Hải Dương	TP	1230/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			26	Nguyễn Tuấn Anh	1982		Thái Bình	PTP	1369/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			27	Nguyễn Ngọc Lân	1981		Ninh Bình	PTP	1427/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			28	Nguyễn Anh Ngọc	1981		Hải Dương	PTP	1437/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			29	Phạm Thị Xuân Thu		1981	Ninh BÌnh	KTV	1462/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			30	Phan Bá Triều	1981		Ninh Bình	PTP	1471/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			31	Lê Văn Tùng	1980		Nam Định	PTP	1479/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			32	Lê Đức Minh	1982		Thanh Hóa	PTP	1628/KTV	28/04/2010	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			33	Phạm Thanh Nhàn		1983	Hà Nội	KTV	1612/KTV	28/04/2010	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			34	Lê Thị Diệu Thúy		1983	Hà Tĩnh	KTV	1621/KTV	28/04/2010	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			35	Nguyễn Đình Thăng	1983		Nghệ An	KTV	1624/KTV	28/04/2010	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*

			36	Dương Quân Anh	1978		Hà Tĩnh	KTV	1686/KTV	28/04/2010	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			37	Lê Xuân Châu	1984		Hà Tĩnh	KTV	1911/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			38	Đồng Thị Đức Hải		1983	Quảng Ngãi	KTV	1972/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			39	Hoàng Thị Thu Hiền		1984	Thanh Hóa	KTV	1913/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			40	Nguyễn Thanh Hương		1984	Hà Nội	KTV	1918/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			41	Vũ Thị Hương Trà		1984	Ninh Bình	KTV	1939/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			42	Vũ Xuân Tùng	1984		Hải Dương	KTV	1942/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			43	Bùi Thanh Cương	1982		Hải Dương	KTV	2066/KTV	21/06/2011	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			44	Nguyễn Quang Thành	1983		Bắc Ninh	KTV	2052/KTV	21/06/2011	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			II. Chi nhánh tại HCM											
			45	Nguyễn Tự Lập	1947		Thanh Hóa	KTV	Đ.0054/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			46	Bùi Văn Thảo	1956		Hưng Yên	GĐCN	0522/KTV	15/11/2001	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			47	Lê Kim Yến		1966	Hà Nội	KTV	0550/KTV	15/11/2001	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			48	Nguyễn Thái	1984		Nam Hà	KTV	1623/KTV	28/04/2010	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			49	Lâm Anh Tuấn	1977		Tây Ninh	KTV	1859/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			III. VP ĐD Quảng Ninh											
			50	Nguyễn Thị Hải Hương		1968	Nam Định	GĐVP	0367/KTV	22/05/2000	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			51	Nguyễn Thị Thái		1959	Quảng Ninh	KTV	1092/KTV	11/11/2005	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			52	Trần Thị Hà		1980	Hải Phòng	KTV	1643/KTV	28/04/2010	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			53	Nguyễn Thị Lịch		1980	Hà Nội	KTV	1927/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
3	**Công ty TNHH Tư vấn Luật và Kiểm toán Hoàng Gia - SCCT**	**3**	1	Phạm Thế Vinh	1962		Hà Nội	GĐ	0225/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*01/12/2011*
			2	Trần Thị Hồng Ngọc		1970	Cần Thơ	PGĐ	N.1299/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*01/12/2011*
			3	Nguyễn Trọng Toán	1963		Hà Nội	KTV	0224/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*01/12/2011*
4	**Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (E & Y)**	**36**	**I. Trụ sở chính tại HCM**											
			1	Narciso Toling Torres Jr.	1969		Philippine	PTGĐ	N.0868/KTV	19/11/2004	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			2	Maria Cristina M.Calimbas		1968	Philippine	PTGĐ	N1073/KTV	11/11/2005	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			3	Mai Viết Hùng Trân	1971		Cần Thơ	PTGĐ	0048/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			4	Đoàn Thị Thu Thuỷ		1978	Bình Dương	GĐ	N1070/KTV	11/11/2005	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			5	Ernest Young Chin Kang	1965		Malaysia	PTGĐ	N.1891/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*

			6	Nguyễn Xuân Đại	1974		Hà Tây	PTGĐ	0452/KTV	09/01/2001	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			7	Lê Vũ Trường	1981		Hà Tĩnh	CNCC	N.1588/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			8	Lê Quang Minh	1975		Khánh Hòa	CNCC	0426/KTV	09/01/2001	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			9	Nguyễn Quốc Tuấn	1981		Thanh Hóa	KTV	1841/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			10	Bùi Xuân Vinh	1976		Phú Yên	CNCC	0842/KTV	19/11/2004	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			11	Hàng Nhật Quang	1981		Khánh Hòa	CNCC	N.1772/KTV	28/04/2010	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			II. Chi nhánh tại HN											
			12	Trần Đình Cường	1969		Hưng Yên	TGĐ	0135/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			13	Trần Phú Sơn	1975		Hà Nội	PTGĐ	0637/KTV	12/11/2002	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			14	Michael Yu Lim	1971		Philippine	PTGĐ	0629/KTV	12/11/2002	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			15	Almera Ronald Coronel	1969		Philippine	GĐ	N.0876/KTV	19/11/2004	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			16	Nguyễn Phương Nga		1976	Ninh Bình	GĐ	0763/KTV	19/11/2004	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			17	Bùi Anh Tuấn	1978		Nghệ An	PTGĐ	N1067/KTV	11/11/2005	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			18	Võ Xuân Minh		1979	Hà Tĩnh	GĐ	0923/KTV	11/11/2005	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			19	Trịnh Xuân Hoà	1976		Vĩnh Phúc	CNCC	0754/KTV	19/11/2004	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			20	Bùi Thị Thu Thuỷ		1983	Bắc Ninh	CN	N.2042/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			21	Lê Văn Tuân	1982		Thanh Hóa	CN	1971/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			22	Lê Văn	1983		Thanh Hóa	KTV	1957/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			23	Nguyễn Quang Trung	1983		Nghệ An	CN	1938/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			24	Saman Wijaya Bandara	1976		Srilanka	PTGĐ	N.2036/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			25	Lê Thị Thanh Hà		1981	Hà Nội	KTV	1600/KTV	28/04/2010	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			26	Lê Đức Linh	1979		Hà TĨnh	CN	1672/KTV	28/04/2010	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			27	Võ Quốc Khánh	1980		Bình Định	CNCC	N.1574/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			28	Trịnh Hoàng Anh	1980		Thanh Hoá	CNCC	N.2071/KTV	21/06/2011	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			29	Hoàng Thị Hồng Minh		1978	Ninh Bình	CN	0761/KTV	19/11/2004	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			30	Trần Thị Minh Tiến		1976	Hà Nội	CN	1331/KTV	30/09/2008	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			31	Lê Thị Tuyết Mai		1974	Hà Nội	GĐ	N.1575/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			32	Võ Tấn Hoàng Văn	1973		Tiền Giang	PTGĐ	0264/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			33	Nguyễn Chí Cương	1980		Hà Nội	CN	1103/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			34	Lê Đức Trường	1976		Hà Nội	GĐ	0816/KTV	19/11/2004	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			35	Nguyễn Thái Thanh		1975	Hà Nội	GĐ	0402/KTV	09/01/2001	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			36	Lã Quý Hiền	1977		Thái Bình	CN	1691/KTV	28/04/2010	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
5	**Công ty TNHH**	**23**	**I. Trụ sở chính tại HCM**											

	Kiểm toán và Dịch vụ Tin học (AISC)		1	Phạm Văn Vinh	1965		TP. HCM	TGĐ	Đ.0112/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
			2	Đặng Ngọc Tú	1961		Thái Bình	PTGĐ/ GĐCN	0213/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
			3	Nguyễn Minh	1959		T.T.Huế	PTGĐ	0612/KTV	11/12/2002	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
			4	Phạm Thị Hồng Uyên		1978	Hải Hưng	PTGĐ	0794/KTV	19/11/2004	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
			5	Đậu Nguyễn Lý Hằng		1980	Hà Tĩnh	PP	1169/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
			6	Dương Thị Phương Anh		1973	Quảng Bình	TP	0321/KTV	22/05/2000	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
			7	Phạm Thị Thanh Mai		1975	Nam Định	PP	1044/KTV	11/11/2005	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
			8	Nguyễn Thị Thanh Huyền		1980	Bình Định	KTV	1176/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
			9	Nguyễn Thị Phương Thùy		1977	Tiền Giang	KTV	1871/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
			10	Nguyễn Quang Tuyên	1967		Đà Nẵng	TP	0113/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
			11	Lê Thanh Duy	1980		Hà Nam	PP	1493/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
			12	Trương Diệu Thuý		1964	Đồng Tháp	PTGĐ	0212/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
			13	Huỳnh Tiểu Phụng		1979	Đà Nẵng	TP	1269/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
			14	Phan Thị Mỹ Huệ		1963	Khánh Hòa	TP	0536/KTV	15/11/2001	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
			15	Trần Xuân Thủy	1981		Hà Tĩnh	PP	1744/KTV	28/04/2010	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
			16	Trần Ngọc Hùng	1979		Đà Nẵng	TP	1084/KTV	11/11/2005	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
			17	Huỳnh Thị Thu Thuỷ		1979	Quảng Ngãi	KTV	0978/KTV	11/11/2005	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
			18	Trần Thái Hòa	1976		TP HCM	TP	1511/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
			II. Chi nhánh 1 tại HN:											
			19	Đào Tiến Đạt	1965		Hưng Yên	PTGĐ/ GĐCN	Đ.0078/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
			20	Vũ Khắc Chuyển	1967		Hải Dương	PGĐ	0160/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
			21	Trần Huy Chiểu	1982		Thái Bình	PPKT	1994/KTV	23/02/2011	11/01/2012	31/12/2012		*20/01/2012*
			III. Chi nhánh 2 tại Đà Nẵng											
			22	Nguyễn Thị Hiệp		1981	Quảng Nam	PP	1401/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
			23	Phan Thị Hiền		1975	Quảng Nam	KTV	1765/KTV	28/04/2010	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
6	**Công ty TNHH Pricewaterhouse**	**20**		**I. Trụ sở chính: HCM**										
			1	Ian S. Lydall	1955		Anh	Chủ tịch	N.0559/KTV	15/11/2001	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*

	Coopers Việt Nam (PwC)		2	Richard Burie Peters	1963		Anh	PTGĐ	N.0561/KTV	15/11/2001	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
			3	Quách Thành Châu	1972		TP. HCM	PTGĐ	N.0875/KTV	19/11/2004	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
			4	Nguyễn Hoàng Nam	1975		Long An	PTGĐ	0849/KTV	19/11/2004	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
			5	Lê Văn Hòa	1948		Vĩnh Long	CNCC	0248/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
			6	Lê Thuỳ Dương		1979	HCM	CNCC	N.1071/KTV	11/11/2005	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
			7	Phạm Thị Xuân Mai		1983	Đồng Tháp	CNKT	1771/KTV	28/04/2010	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
			8	Đào Quang Huy	1971		Thái Bình	CNCC	N.1895/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
			9	Nguyễn Cao Nguyên	1980		Quảng Bình	CNKT	1184/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
			10	Nguyễn Thị Kiều Oanh		1982	Long An	KTV	1876/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
			11	Trần Thị Phương Dung		1984	Trà Vinh	TNKT	1769/KTV	28/04/2010	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
				II. Chi nhánh HN										
			12	Đinh Thị Quỳnh Vân		1968	Nghệ An	TGĐ	0582/KTV	12/11/2002	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
			13	Nguyễn Phi Lan		1972	Hà Nội	PTGĐ/ CPH	0573/KTV	12/11/2002	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
			14	Trần Thị Minh Lý		1974	Hải Dương	PTGD	0507/KTV	15/11/2001	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
			15	Trần Hồng Kiên	1975		Hưng Yên	CNKTCC	0298/KTV	22/05/2000	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
			16	Phan Hồ Giang		1965	Bình Định	CNKTCC	0438/KTV	09/01/2001	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
			17	Trần Khắc Thể	1982		Hà Nam	CNKT	N.2043/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
			18	Nguyễn Hoàng Thơ		1977	Vĩnh Phúc	CNCC	N.1065/KTV	11/11/2005	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
			19	Đinh Hồng Hạnh		1976	Hà Nội	GĐ	0679/KTV	18/11/2003	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
			20	Nguyễn Viết Thịnh	1977		Nghệ An	CNCC	N.1064/KTV	11/11/2005	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
7	**Công ty TNHH KPMG**	**24**	**I. Trụ sở chính tại HN**											
			1	Wang Toon Kim	1973		Malaysia	PTGĐ	N.0557/KTV	15/11/2001	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			2	Trần Anh Quân	1975		Hà Nội	PTGĐ	0306/KTV	22/05/2000	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			3	Nguyễn Thùy Dương		1978	Hà Tây	PTGĐ	0893/KTV	11/11/2005	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			4	Đàm Xuân Lâm	1972		Hải Phòng	PTGĐ	N.0861/KTV	19/11/2004	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			5	Trần Hằng Thu		1978	Hà Nội	PTGĐ	N.0877/KTV	19/11/2004	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			6	Lê Việt Hùng	1975		Hà Nội	GĐKT	0296/KTV	22/05/2000	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			7	Khúc Thị Minh Tân		1969	Hà Nội	TPCC	N.1358/KTV	30/09/2008	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			8	Nguyễn Minh Hiếu	1982		Thái BÌnh	TPKTCC	N.1572/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			9	Lê Thái Hường		1982	Hải Dương	TPKT	N.2038/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			10	Lê Vân Chi		1983	Thanh Hóa	TPKTCC	2018/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			11	Lại Thùy Linh		1984	Nam Định	TPKT	N.2040/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			12	Lê Thúy Hà		1983	Nam Định	TPKT	1968/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*

			II. Chi nhánh tại HCM											
			13	Warrick Antony Cleine	1971		Tân Tây Lan (New Zealand)	TGĐ	N.0243/KTV	22/12/2000	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			14	John Ditty	1963		Úc	TGĐ	N.0555/KTV	15/11/2001	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			15	Chong Kwang Puay	1971		Singapore	PTGĐ	N.0864/KTV	19/11/2004	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			16	Chang Hung Chun	1973		Malaysia	PTGĐ	N.0863/KTV	19/11/2004	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			17	Nguyễn Thanh Nghị	1971		Hà Nội	PTGĐ	0304/KTV	22/05/2000	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			18	Trần Đình Vinh	1974		Phú Yên	PTGĐ	0339/KTV	22/05/2000	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			19	Lâm Thị Ngọc Hảo		1976	Thanh Hóa	PTGĐ	N.0866/KTV	19/11/2004	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			20	Hà Vũ Định	1975		Khánh Hòa	GĐKT	0414/KTV	09/01/2001	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			21	Lê Đức Phong	1972		Hà Nội	GĐKT	0465/KTV	09/01/2001	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			22	Trương Vĩnh Phúc	1980		Bình Định	TPKT	N.1901/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			23	Nguyễn Trung Hiếu	1984		Thái Bình	TPKT	N.2074/KTV	21/06/2011	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			24	Nguyễn Anh Tuấn	1974		Hà Tĩnh	PPKT	0436/KTV	09/01/2001	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
8	**Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn (A&C)**	**70**	**I. Trụ sở chính tại HCM**											
			1	Võ Hùng Tiến	1961		Ninh Thuận	TGĐ	Đ.0083/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			2	Nguyễn Chí Dũng	1971		Phú Thọ	PTGĐ	Đ.0100/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			3	Bùi Văn Khá	1959		Hải Phòng	PTGĐ	Đ.0085/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			4	Phùng Thị Quang Thái		1960	Thanh Hoá	PTGĐ	Đ.0094/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			5	Lý Quốc Trung	1972		TP.HCM	PTGĐ	Đ.0099/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			6	Lê Thị Thu Hiền		1968	Nghệ An	KTT	Đ.0095/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			7	Hồ Văn Tùng	1966		Đà Nẵng	TP	Đ.0092/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			8	Dương Hồng Phúc	1966		Hà Nội	TP	Đ.0093/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			9	Đỗ Thị Mai Loan		1964	Hưng Yên	TP	Đ.0090/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			10	Ngô Thị Bích Vân		1968	Bắc Ninh	TP	0196/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			11	Nguyễn Mai Tiểu Hương		1973	Nghệ An	TP	0191/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			12	Phan Vũ Công Bá	1967		Tiền Giang	TP	0197/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			13	Nguyễn Thị Hoàng Anh		1970	Quảng Trị	TP	0322/KTV	22/05/2000	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			14	Lê Hữu Phúc	1960		Quảng Ngãi	TP	1236/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			15	Lê Tuấn Sơn	1972		Bến Tre	TP	1237/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			16	Phạm Đức Minh	1972		Nghệ An	TP	0971/KTV	11/11/2005	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			17	Hoàng Thanh Hải		1971	Thừa Thiên Huế	PP	0198/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*

18	Nguyễn Hoàng Yến		1965	Khánh Hòa	PP	Đ.0088/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
19	Hoàng Thị Thu Hương		1972	Thanh Hóa	PP	Đ.0101/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
20	Nguyễn Thị Ngọc Quỳnh		1973	Hà Nội	PP	0327/KTV	22/05/2000	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
21	Võ Thành Công	1976		Cần Thơ	PP	1033/KTV	11/11/2005	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
22	Phạm Hoa Đăng	1967		Hưng Yên	PP	0954/KTV	11/11/2005	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
23	Trần Hoàng Anh	1980		Quảng Ngãi	PP	1161/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
24	Lê Thị Thu Nga		1980	Hà Nội	PP	1182/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
25	Nguyễn Ngọc Thành	1979		Khánh Hòa	TP	1195/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
26	Nguyễn Thị Phước Tiên		1980	Đà Nẵng	PP	1199/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
27	Hoàng Thu Huyền		1979	Thanh Hoá	PP	1257/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
28	Trần Thị Thuỳ Quyên		1982	KonTum	PP	1539/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
29	Nguyễn Thị Minh Khiêm		1972	Phú Yên	PP	0785/KTV	19/11/2004	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
30	Nguyễn Thanh Ngọc Trâm		1981	TP HCM	KTV	1336/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
31	Lưu Đặng Mỹ Quỳnh		1981	HCM	KTV	1540/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
32	Lê Thị Bích Hải		1981	Bến Tre	KTV	1501/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
33	Nguyễn Thanh Sang	1981		TT Huế	KTV	1541/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
34	Bùi Thị Ngọc Anh		1980	Quảng Bình	KTV	1491/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
35	Hoàng Trọng Minh Trí	1980		TT Huế	KTV	1729/KTV	28/04/2010	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
36	Phạm Đình Đương	1983		Bình Định	KTV	1834/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
37	Lương Anh Vũ	1984		Bình Định	KTV	1832/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
38	Lê Thị Ánh Nguyệt		1984	Quảng Nam	KTV	1815/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
39	Nguyễn Ngọc Thạch	1984		TP HCM	KTV	1822/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
40	Phan Như Phong	1971		Hà Tĩnh	PP	1818/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
41	Phạm Trung Kiên	1982		Hà Tĩnh	KTV	1855/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
42	Trần Như Huỳnh	1983		Nam Định	KTV	1851/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
43	Lương Anh Kiệt	1983		Khánh Hòa	KTV	1850/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
44	Nguyễn Thị Bích Văn		1983	Bình Định	KTV	1852/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*

			45	Hứa Thoại Quyên		1979	Tây Ninh	KTV	1888/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			46	Nguyễn Phước Hồng Hạnh		1984	Thừa Thiên Huế	KTV	2058/KTV	21/06/2011	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			II. Chi nhánh 1 tại HN:											
			47	Nguyễn Thị Hồng Thanh		1960	Nghệ An	PTGĐ	Đ.0053/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			48	Nguyễn Hoàng Đức	1976		Hà Tĩnh	GĐCN	0368/KTV	22/05/2000	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			49	Nguyễn Thị Tư		1968	Hải Dương	PGĐCN	Đ.0059/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			50	Hoàng Thị Viết		1962	Hà Giang	TP	0374/KTV	22.05.2000	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			51	Nguyễn Văn Sâm	1966		Thanh Hóa	TP	0447/KTV	09/01/2001	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			52	Phạm Quang Huy	1981		Ninh Bình	TP	1409/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			53	Nguyễn Thị Hạnh		1982	Nghệ An	KTV	1690/KTV	28/04/2010	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			54	Trần Anh Tuấn	1981		Hà Nội	KTV	1708/KTV	28/04/2010	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			55	Nguỵ Phan Tân	1983		Bắc Giang	KTV	1783/KTV	05/07/2010	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			56	Lê Văn Khoa	1982		Hà Nội	KTV	1794/KTV	05/07/2010	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			57	Nguyễn Ngọc Tuyến	1980		Hà Nội	KTV	1629/KTV	28/04/2010	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			58	Bùi Hoàng Phương	1981		Hà Nội	PP	1441/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			59	Hồ Xuân Hè	1982		Nghệ An	KTV	1603/KTV	28/04/2010	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			60	Trần Kim Anh	1983		Nam Định	KTV	1907/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			III. Chi nhánh 2 tại Nha Trang:											
			62	Nguyễn Văn Kiên	1971		Quảng Ngãi	PTGĐ/ GĐCN	0192/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			63	Phan Thị Ngọc Trâm		1976	Khánh Hòa	PGĐCN	0979/KTV	11/11/2005	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			64	Huỳnh Việt Hà		1980	Quảng Ngaĩ	TP	1167/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			65	Đoàn Nguyễn Hiếu Hạnh		1979	Phú Yên	PP	1248/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			66	Hàng Quỳnh Hạnh		1979	Khánh Hòa	PTBP	0963/KTV	11/11/2005	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			67	Nguyễn Thị Tường Vi		1982	Phú Yên	KTV	1730/KTV	18/4/2010	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			68	Nguyễn Thị Kim Hồng		1982	Khánh Hòa	KTV	1513/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			IV. Chi nhánh Cần Thơ											
			69	Nguyễn Minh Trí	1966		Bình Dương	PTGĐ/ GĐCN	Đ.0089/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			70	Nguyễn Hữu Danh	1976		Cần Thơ	PGĐCN	1242/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
9	**Công ty TNHH**	**27**	**I. Trụ sở chính tại HCM**											

BDO Việt Nam (BDO VIETNAM)	1	Vũ Thị Thọ		1950	Bắc Ninh	TGĐ	Đ.0065/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
	2	Bùi Tuyết Vân		1967	TP. HCM	PTGĐ	Đ.0071/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
	3	Phan Thị Bích Châu		1952	Tiền Giang	CNKT	Đ.0081/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
	4	Lê Ngọc Hải	1955		TP. HCM	PCNKT	0179/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
	5	Nguyễn Thị Thanh		1971	Long An	PTGĐ	0185/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
	6	Trần Thị Mai Hương		1975	Long An	CNKT	0417/KTV	09/01/2001	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
	7	Nguyễn Thuỷ Hoa		1975	Bà Rịa Vũng Tàu	CNKT	0423/KTV	09/01/2001	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
	8	Nguyễn Thị Thuý Ngà		1974	Hải Phòng	CNKT	0428/KTV	09/01/2001	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
	9	Trương Thị Hướng		1975	Sóc Trăng	PCNKT	1042/KTV	11/11/2005	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
	10	Vũ Thị Thu Hương		1973	Hà Bắc	PTGĐ	1041/KTV	11/11/2005	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
	11	Phạm Thị Vân		1982	Ninh Bình	KTV	1830/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
	12	Trương Thị Thu Hiền		1977	Quảng Ngãi	KTV	1870/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
	13	Phạm Quý Hoà	1963		Hải Dương	GĐKT	Đ 0069/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*8/11/2011*
	II. Chi nhánh 1 tại HN											
	14	Đỗ Thị Ánh Tuyết		1964	Bắc Ninh	PTGĐ GĐCN	Đ.0079/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
	15	Nguyễn Như Tiến	1974		Hà Tây	GĐKT PGĐCN	0449/KTV	09/01/2001	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
	16	Nguyễn Hồng Quang	1975		Vĩnh Phú	PGĐCN	0576/KTV	12/11/2002	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
	17	Nguyễn Hoàng Hà	1976		Vĩnh Phúc	PGĐCN	0740/KTV	19/11/2004	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
	18	Nguyễn Thị Phương		1961	Hà Tây	CNKT	1014/KTV	11/11/2005	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
	19	Tạ Thị Bích Hường		1964	Nghệ An	KTV	0568/KTV	12/11/2002	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
	20	Nguyễn Trung Thành	1981		Nghệ An	KTV	1673/KTV	28/04/2010	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
	21	Nguyễn Quang Hưng	1983		Hà Nội	KTV	1605/KTV	28/04/2010	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
	22	Ninh Viết Hòa	1982		Nam Định	KTV	1632/KTV	28/04/2010	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
	23	Nguyễn Thị Thương Hà		1983	Thái Bình	KTV	1602/KTV	28/04/2010	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
	24	Phạm Mạnh Tiến	1984		Bắc Giang	KTV	1934/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
	25	Nguyễn Quang Thành	1981		Hà Nội	KTV	2056/KTV	21/06/2011	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
	III. Chi nhánh 2 tại Cần Thơ											

			26	Đặng Thị Mỹ Vân		1965	Cần Thơ	PTGĐ/GĐCN	0173/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			27	Nguyễn Thị Ngọc Bích		1975	Ninh Thuận	PGĐCN	0600/KTV	12/11/2002	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
10	**Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán (AAC)**	**28**	**I. Trụ sở chính: HN**											
			1	Phan Xuân Vạn	1964		Quảng Nam	TGĐ	Đ.0102/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*17/10/2011*
			2	Lê Khắc Minh	1957		Thanh Hóa	PTGĐ	Đ.0103/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*17/10/2011*
			3	Nguyễn Trọng Hiếu	1973		Quảng Nam	PTGĐ	0391/KTV	09/01/2001	01/01/2012	31/12/2012		*17/10/2011*
			4	Trương Ngọc Thu	1964		Quảng Nam	KTT	Đ.0105/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*17/10/2011*
			5	Trần Thị Phương Lan		1975	Quảng Nam	GĐKT	0396/KTV	09/01/2001	01/01/2012	31/12/2012		*17/10/2011*
			6	Huỳnh Thị Loan		1968	Quảng Nam	GĐKT	0203/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*17/10/2011*
			7	Trần Thị Thu Hiền		1974	Quảng Nam	PGĐ	0753/KTV	19/11/2004	01/01/2012	31/12/2012		*17/10/2011*
			8	Ngô Thị Kim Anh		1980	Quảng Nam	TP	1100/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*17/10/2011*
			9	Trần Thị Nở		1980	Đà Nẵng	PP	1135/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*17/10/2011*
			10	Lê Vĩnh Hà	1976		Đà Nẵng	PP	1216/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*17/10/2011*
			11	Đặng Xuân Lộc	1978		Quảng Bình	KTV	1324/KTV	30/09/2008	01/01/2012	31/12/2012		*17/10/2011*
			12	Nguyễn Thị Quỳnh Hương		1979	Quảng Nam	KTV	1321/KTV	30/09/2008	01/01/2012	31/12/2012		*17/10/2011*
			13	Phạm Quang Trung	1979		Thanh Hoá	TP	1334/KTV	30/09/2008	01/01/2012	31/12/2012		*17/10/2011*
			14	Trần Dương Nghĩa	1981		Nghệ An	TP	1309/KTV	30/09/2008	01/01/2012	31/12/2012		*17/10/2011*
			15	Nguyễn Lâm An	1979		Quảng Nam	PP	1364/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*17/10/2011*
			16	Trần Hiền	1979		Huế	KTV	1400/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*17/10/2011*
			17	Lê Vĩnh Phú	1979		Quảng Nam	PP	1439/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*17/10/2011*
			18	Trần Hà Diễm Phương		1982	Quảng Nam	KTV	1446/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*17/10/2011*
			19	Đỗ Phú Thọ	1978		Quảng Nam	KTV	1460/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*17/10/2011*

			20	Đinh Thị Ngọc Thùy		1981	Quảng Nam	PP	1463/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*17/10/2011*
			21	Phan Duy Phước	1979		Quảng Nam	PP	1447/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*17/10/2011*
			22	Kim Văn Việt	1979		Hà Nội	KTV	1486/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*17/10/2011*
			23	Nguyễn Thị Phương Nhung		1983	Vĩnh Phúc	KTV	1610/KTV	28/04/2010	01/01/2012	31/12/2012		*17/10/2011*
			24	Phan Thị Lan Trang		1983	Quảng Bình	KTV	1936/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*17/10/2011*
			25	Phạm Nguyễn Hương Ly		1984	Quảng Nam	KTV	1926/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*17/10/2011*
			II. Chi nhánh I: HCM											
			26	Nguyễn Thị Ánh Nga		1976	Đà Nẵng	GĐCN	0809/KTV	19/11/2004	01/01/2012	31/12/2012		*17/10/2011*
			27	Nguyễn Trung Dũng	1977		Quảng Nam	KTV	1380/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*17/10/2011*
			28	Trần Xuân Thạnh	1978		Huế	KTV	1650/KTV	28/04/2010	01/01/2012	31/12/2012		*17/10/2011*
13	**Công ty TNHH Kiểm toán Thủy Chung**	**5**	1	Phùng Thị Thanh Thuỷ		1956	T.T.Huế	GĐ	Đ0126/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*05/12/2011*
			2	Đặng Đức Chuyên	1964		Bình Định	PGĐ	0345/KTV	22/05/2000	01/01/2012	31/12/2012		*05/12/2011*
			3	Phạm Gia Bảo Ngọc		1979	TP.HCM	PGĐ	1267/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*05/12/2011*
			4	Đặng Quang Minh	1981		Hưng Yên	KTV	1530/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*05/12/2011*
			5	Võ Thị Linh Chi		1982	Thanh Hóa	KTV	1838/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*05/12/2011*
14	**Công ty TNHH Dịch vụ Kiểm toán và Tư vấn Kế toán BHP**	**6**	1	Trần Văn Bửu	1948		Phú Yên	TGĐ	Đ.0122/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*06/12/2011*
			2	Trần Bội Thảo		1978	Phú Yên	PTGĐ	1272/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*06/12/2011*
			3	Nguyễn Phát Hào	1951		Long An	KTV	Đ.0216/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*06/12/2011*
			4	Lâm Bình Lễ	1943		Bình Định	KTV	Đ.0130/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*06/12/2011*
			5	Trần Minh Trung	1976		Hà Tĩnh	KTV	1277/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*06/12/2011*
			6	Nguyễn Thị Thanh Phượng		1976	Cần Thơ	KTV	1537/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*06/12/2011*
16	**Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán Hà Nội (CPA-HN) (thành viên hãng Aica)**	**16**	**I. Trụ sở chính: HN**											
			1	Nguyễn Ngọc Tỉnh	1964		Hưng Yên	TGĐ	Đ.0132/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			2	Lê Văn Dò	1960		Hà Nam	PTGĐ	0231/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			3	Lê Ngọc Khuê	1966		Thanh Hóa	PTGĐ	0665/KTV	18/11/2003	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			4	Nguyễn Thị Gấm		1972	Hưng Yên	TP	1082/KTV	14/12/2005	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			5	Nguyễn Thị Phấn		1972	Thái Bình	TP	0928/KTV	11/11/2005	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			6	Trần Thị Ánh Tuyết		1982	Nghệ An	PP	1798/KTV	05/07/2010	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			II. Chi nhánh Hà Nội											

			7	Tống Thị Bích Lan		1967	Nam Định	GĐCN	Đ0060/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			8	Hoàng Thị Thái Hà		1975	Hà Nam	KTV	0677/KTV	18/11/2003	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			9	Nguyễn Thị Thúy Nga		1976	Hà Nội	KTV	0925/KTV	11/11/2005	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			10	Bùi Quang Hợp	1981		Nam Hà	KTV	1796/KTV	05/07/2010	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			11	Phạm Tuấn Vũ	1982		Hà Nội	KTV	2030/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			12	Đinh Thế Hùng	1983		Cao Bằng	KTV	1917/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			II. Chi nhánh HCM											
			13	Hồ Đình Phúc	1976		TP HCM	TP	1268/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			14	Tô Quang Tùng	1971		Hải Phòng	GĐCN	0270/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			III. Chi nhánh 3 tại Hà Nội											
			15	Trần Văn Dũng	1979		Hà Nội	GĐCN	2006/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*1/11/2011*
			16	Lê Thị Tú Onah		1977	Hà Nội	KTV	1985/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*1/11/2011*
17	**Công ty TNHH Grant Thornton Việt Nam**	**16**	**I. Trụ sở chính tại TP.HCM**											
			1	Melvyn George Crowle	1943		Anh	TGĐ	N.0297/KTV	30/11/2000	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			2	Nguyễn Duy Thành	1973		Hà Nội	CVPTTC /KTV	0706/KTV	18/11/2003	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			3	Lê Thị Hậu		1978	Đồng Tháp	CNKT	N.1298/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			4	Nguyễn Thị Hạnh		1980	Bình Dương	KTV/TP DVTV	1172/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			5	Trần Vương Vũ	1979		Khánh Hòa	CNKT	1210/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			6	Trịnh Thị Tuyết Anh		1979	Vĩnh Long	CNKT	1775/KTV	28/04/2010	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			7	Nguyễn Đào Thanh Thảo		1983	Tiền Giang	CNKT	N.1903/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			8	Trần Thu Hằng		1983	Hà Nội	KTVCC	1863/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			9	Phạm Thị Tú Oanh		1983	Quảng Bình	KTVCC	1864/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			II. Chi nhánh I tại Hà Nội											
			10	Matthew Barker Facey	1960		Úc	KTV, TVT	N.0238/KTV	22/12/2000	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			11	Nguyễn Thị Vĩnh Hà		1976	Nghệ An	PTGĐ/ CPHKT	0390/KTV	09/01/2001	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			12	Đinh Thị Hương Giang		1982	Hà Tây	PCNKT	N.1568/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			13	Trịnh Kim Dung		1975	Thanh Hóa	TPTCDN	N.1709/KTV	28/04/2010	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			14	Nguyễn Hồng Hà	1982		Nghệ An	CNKT	N.1710/KTV	28/04/2010	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*

			15	Khuất Thị Liên Hương		1982	Hà Nội	PCNKT	1638/KTV	28/04/2010	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			16	Phạm Thu Trang		1984	Hà Nội	PCNKT	N.2072/KTV	21/06/2011	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
18	**Công ty TNHH Kiểm toán AS**	**11**	1	Võ Phan Sử	1971		TP. HCM	GĐ	0330/KTV	22/05/2000	01/01/2012	31/12/2012		*25/10/2011*
			2	Đặng Nguyệt Anh		1964	Hà Nội	KTV	0381/KTV	22/05/2000	01/01/2012	31/12/2012		*25/10/2011*
			3	Lê Trọng Hoài Trang		1973	Hà Nam	KTV	0617/KTV	12/11/2002	01/01/2012	31/12/2012		*25/10/2011*
			4	Võ Phan Ngọc Quyên		1968	TP. HCM	KTV	0705/KTV	18/11/2003	01/01/2012	31/12/2012		*25/10/2011*
			5	Lê Thị Thu Hương		1979	Đà Nẵng	KTV	1255/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*25/10/2011*
			6	Đoàn Hoàng Yến		1976	Bến Tre	KTV	1280/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*25/10/2011*
			7	Đinh Thị Bình Dương		1978	Bắc Ninh	KTV	0788/KTV	19/11/2004	01/01/2012	31/12/2012		*25/10/2011*
			8	Phan Cầu Tiến	1977		Tp HCM	KTV	0793/KTV	19/11/2004	01/01/2012	31/12/2012		*25/10/2011*
			9	Vương Thị Hoàng Yến		1982	HCM	KTV	1731/KTV	28/04/2010	01/01/2012	31/12/2012		*25/10/2011*
			10	Hoàng Thị Thanh Thủy		1982	Đăk Lăk	KTV	2076/KTV	31/08/2011	01/01/2012	31/12/2012		*25/10/2011*
			11	Đỗ Thị Thi		1983	H.Dương	KTV	2064/KTV	21/06/2011	01/01/2012	31/12/2012		*25/10/2011*
21	**Công ty TNHH Kiểm toán M&H - Thanh Đức**	**4**	**I. Trụ sở chính**											
			1	Trần Ngọc Mai	1968		Quảng Nam	GĐ kiêm GĐCN	0219/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*13/01/2012*
			2	Trịnh Thị Thanh Hà		1964	Long An	PGĐ	0229/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*13/01/2012*
			3	Nguyễn Quang Huyền Trâm		1977	Tiền Giang	Q.TP/ PTĐT	0737/KTV	19/11/2004	01/01/2012	31/12/2012		*13/01/2012*
			4	Lê Nguyễn Thị Mai Ngân		1974	Quảng Ngãi	KTV	0542/KTV	15/11/2001	01/01/2012	31/12/2012		*13/01/2012*
			II. Chi nhánh tại Đà Nẵng											
			5	Bùi Thị Hoàng Vân		1980	Thái Bình	TP CN	1959/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*13/01/2012*
22	**Công ty TNHH Kế toán Kiểm toán Tư vấn Việt Nam (AACC)**	**6**	**I. Trụ sở chính: Hà Nội**											
			1	Hà Quốc Khánh	1971		Hà Nội	TGĐ/ GĐCN	Đ.0041/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*21/12/2011*
			2	Trần Thị Thu Hường		1970	Hà Nam	KTV	0364/KTV	22/05/2000	01/01/2012	31/12/2012		*21/12/2011*
			3	Cao Thị Thành Lợi		1973	Nam Định	KTV	1325/KTV	30/09/2008	01/01/2012	31/12/2012	x	*21/12/2011*
			II. Chi nhánh 1 tại TP HCM											

			4	Nguyễn Hoàng Trang		1977	Tiền Giang	KTV	1554/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*21/12/2011*
			5	Trần Thị Thu Hằng		1981	Bình Định	KTV	1504/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*21/12/2011*
			6	Trần Văn An	1984		TT Huế	KTV	1803/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*21/12/2011*
23	**Công ty TNHH Dịch vụ Kiểm toán và Tư vấn Kế toán Bắc Đẩu (PACO)**	**7**	**I. Trụ sở chính: TP. HCM**											
			1	Hoàng Thị Phúc		1954	Hưng Yên	GĐ	Đ.0124/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*18/10/2011*
			2	Đào Thị Thu Hương		1978	Hưng Yên	PGĐ	0719/KTV	19/11/2004	01/01/2012	31/12/2012		*18/10/2011*
			3	Âu Dương Nguyệt Nhi		1966	TP. HCM	PGĐ	1532/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*18/10/2011*
			4	Vòng Kỳ Yến		1975	Trung Quốc	KTV	1742/KTV	28/04/2010	01/01/2012	31/12/2012		*18/10/2011*
			5	Phạm Thị Mỹ Dung		1982	Quảng Ngãi	KTV	1717/KTV	28/04/2010	01/01/2012	31/12/2012		*18/10/2011*
			6	Đào Duy Hùng	1985		Hưng Yên	KTV	2082/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*18/10/2011*
			7	Nguyễn Thị Xuân Oanh		1977	Quảng Ngãi	KTV	1883/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*18/10/2011*
26	**Công ty TNHH Kiểm toán DTL**	**21**	**I. Trụ sở chính**											
			1	Đặng Xuân Cảnh	1959		Thái Bình	TGĐ	Đ.0067/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*26/10/2011*
			2	Tăng Quốc Thắng	1965		Vĩnh Long	PTGĐ	Đ.0075/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*26/10/2011*
			3	Lục Thị Vân		1968	Hà Tĩnh	PTGĐ	Đ.0172/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*26/10/2011*
			4	Lê Khánh Lâm	1969		Kiên Giang	PTGĐ	Đ.0267/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*26/10/2011*
			5	Đặng Thị Hồng Loan		1973	Tiền Giang	TP	0425/KTV	09/01/2001	01/01/2012	31/12/2012		*26/10/2011*
			6	Ngô Thanh Bình		1975	Quảng Nam	TP	0524/KTV	15/11/2001	01/01/2012	31/12/2012		*26/10/2011*
			7	Nguyễn Chánh Thành	1973		Bến Tre	TP	0544/KTV	15/11/2001	01/01/2012	31/12/2012		*26/10/2011*
			8	Lộ Nguyễn Thúy Phượng		1980	An Giang	TP	1191/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*26/10/2011*
			9	Phạm Thị Bích Hạnh		1979	Quảng Nam	KTV	1505/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*26/10/2011*
			10	Nguyễn Thị Liên Hương		1981	Phú Yên	KTV	1517/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*26/10/2011*
			11	Diệc Lệ Bình		1983	TP HCM	KTV	1714/KTV	28/04/2010	01/01/2012	31/12/2012		*26/10/2011*
			12	Nguyễn Hoàng Vy Thảo		1983	Bình Phước	KTV	1727/KTV	28/04/2010	01/01/2012	31/12/2012		*26/10/2011*

			13	Đặng Thị Trúc Phương		1983	Bình Định	KTV	1724/KTV	28/04/2010	01/01/2012	31/12/2012		*26/10/2011*
			14	Lê Hoàng Tú Anh		1982	Ninh Bình	KTV	1713/KTV	28/04/2010	01/01/2012	31/12/2012		*26/10/2011*
			15	Nguyễn Thụy Nhã Vy		1982	Bình Định	KTV	1875/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*26/10/2011*
			II. Chi nhánh Hà Nội											
			16	Nguyễn Thành Lâm	1974		Hà Tây	GĐ	0299/KTV	22/05/2000	01/01/2012	31/12/2012		*26/10/2011*
			17	Nguyễn Gia Tuyên	1957		Bắc Ninh	TP	Đ 0025/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012	x	*26/10/2011*
			18	Nguyễn Thị Hải Hà		1974	Hải Phòng	KTV	0362/KTV	22/05/2000	01/01/2012	31/12/2012		*26/10/2011*
			19	Lê Văn Hoài	1943		Hà Tĩnh	KTV	Đ0023/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*26/10/2011*
			20	Hoàng Thị Vinh		1982	Hà Nội	KTV	1678/KTV	28/04/2010	01/01/2012	31/12/2012		*26/10/2011*
			21	Phạm Thị Tố Loan		1978	Hải Dương	GĐKT	0760/KTV	19/11/2004	01/01/2012	31/12/2012		*26/10/2011*
28	**Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn TCKT Hồng Đức**	**3**	**I. Trụ sở chính: HCM**											
			1	Vương Hoàng Liêm	1960		Bến Tre	GĐ	0227/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*17/10/2011*
			2	Nguyễn Khánh Tuyền	1960		Nam Định	KTV	0228/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*17/10/2011*
			3	Phạm Thị Thúy Loan		1978	HCM	KTV	1343/KTV	30/09/2008	01/01/2012	31/12/2012		*17/10/2011*
			II. Chi nhánh 1 tại Hà Nội											
			4	Vũ Minh Đức	1977		Nam Định	GĐCN - KTV	1633/KTV	28/04/2010	04/01/2012	31/12/2012		*18/01/2012*
			5	Nguyễn Tiến Thành	1981		Tuyên Quang	PGĐCN - KTV	1706/KTV	28/04/2010	04/01/2012	31/12/2012		*18/01/2012*
31	**Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế Việt Nam (VIA)**	**4**	1	Nguyễn Tài Dũng	1962		Thái Bình	GĐ	Đ.0133/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*18/11/2011*
			2	Nguyễn Văn Thắng	1975		Hà Nam	TP	0857/KTV	19/11/2004	01/01/2012	31/12/2012		*18/11/2011*
			3	Nguyễn Trung Khánh	1980		Hà Nội	TP	1128/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*18/11/2011*
			4	Đỗ Thu Hường		1982	Thái Bình	PP	1417/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*18/11/2011*
33	**Công ty TNHH Kiểm toán Tư vấn Độc lập (IAC)**	**8**	**I. Trụ sở chính**											
			1	Mai Thanh Hiếu	1964		Quảng Bình	TGĐ	Đ.0129/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*10/11/2011*
			2	Trần Văn Đức	1963		Nam Định	PTGĐ	Đ.0127/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*10/11/2011*
			3	Mai Thanh Giang	1973		Bà Rịa-Vũng Tàu	PTGĐ	0844/KTV	19/11/2004	01/01/2012	31/12/2012		*10/11/2011*
			4	Hoàng Văn Vững	1982		Hải Dương	TP	1738/KTV	28/04/2010	01/01/2012	31/12/2012		*10/11/2011*
			5	Vương Thị Mỹ Hương		1979	Quảng Ninh	KTV	1175/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*10/11/2011*
			6	Nguyễn Thanh Minh	1969		Cần Thơ	TP	0485/KTV	09/01/2001	01/01/2012	31/12/2012		*10/11/2011*

			II. Chi nhánh 1 tại 414 Khương Đình,Hạ Đình,Thanh Xuân,HN											
			7	Nguyễn Hải Hà		1983	Thái Bình	GĐCN	1601/KTV	30/09/2008	01/01/2012	31/12/2012		*10/11/2011*
			8	Đỗ Hải Yến		1979	Hải Phòng	TP	1705/KTV	18/11/2003	01/01/2012	31/12/2012		*10/11/2011*
34	**Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam (VAE)**	**23**	**I. Trụ sở chính:**											
			1	Phạm Ngọc Toản	1944		Hà Nội	PTGĐ	Đ.0024/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*19/10/2011*
			2	Trần Quốc Tuấn	1970		Hưng Yên	TGĐ	0148/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*19/10/2011*
			3	Phạm Hùng Sơn	1975		Hà Nội	PTGĐ	0813/KTV	19/11/2004	01/01/2012	31/12/2012		*19/10/2011*
			4	Nguyễn Thị Hồng Vân		1979	Phú Thọ	GĐ	0946/KTV	11/11/2005	01/01/2012	31/12/2012		*19/10/2011*
			5	Ngô Bá Duy	1980		Hà Nội	GĐ	1107/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*19/10/2011*
			6	Phạm Thanh Ngọc		1977	Hà Nội	GĐ	1011/KTV	11/11/2005	01/01/2012	31/12/2012		*19/10/2011*
			7	Dương Thuý Anh		1976	Thái Nguyên	GĐ	1213/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*19/10/2011*
			8	Đặng Thị Kim Trinh		1979	Ninh Bình	GĐ	1229/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*19/10/2011*
			9	Đặng Thị Thu Huyền		1977	Thái Bình	PGĐ	1410/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*19/10/2011*
			10	Bùi Trần Việt	1979		Hà Tĩnh	GĐ	1485/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*19/10/2011*
			11	Trần Đình Dũng	1981		Hà Nội	PGĐ	1788/KTV	05/07/2010	01/01/2012	31/12/2012		*19/10/2011*
			12	Cao Thị Hà		1979	Nam Định	KTV	1787/KTV	05/07/2010	01/01/2012	31/12/2012		*19/10/2011*
			13	Ngô Đức Hưng	1975		Hưng Yên	PGĐ	1786/KTV	05/07/2010	01/01/2012	31/12/2012		*19/10/2011*
			14	Vũ Hồng Thư		1976	Hưng Yên	PGĐ	1963/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*19/10/2011*
			15	Nghiêm THị Thu Hiền		1983	Hà Nội	PGĐ	1914/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*19/10/2011*
			16	Phạm Thanh Nga		1984	Hà Nam	KTV	1930/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*19/10/2011*
			17	Nguyễn Thị Kim Thoa		1962	Hà Tây	KTV	0936/KTV	11/11/2005	01/01/2012	31/12/2012	x	*19/10/2011*
			18	Lê Thị Thu Hằng		1972	Bắc Ninh	KTV	0440/KTV	09/01/2001	01/01/2012	31/12/2012	x	*19/10/2011*
			19	Trần Đức Kiên	1966		Hưng Yên	KTV	1386/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012	x	*19/10/2011*
			20	Phùng Thị Minh		1979	Hà Nội	KTV	1640/KTV	28/04/2010	01/01/2012	31/12/2012	x	*19/10/2011*
			21	Nguyễn Thị Kim Tân		1976	Hà Nội	KTV	0670/KTV	18/11/2003	01/01/2012	31/12/2012	x	*19/10/2011*
			II. Chi nhánh tại TP HCM											
			22	Huỳnh Văn Dũng	1969		TP HCM	PTGĐ-GĐCN	Đ.0047/KTV	18/05/1999	20/01/2012	31/12/2012		*16/02/2012*
			23	Âu Dương Uyển Phấn		1972	Trung Quốc	PGĐ	1347/KTV	30/09/2008	20/01/2012	31/12/2012		*16/02/2012*

36	**Công ty TNHH Kiểm toán Tư vấn Việt Nam (ATIC Vietnam)**	**3**	1	Bùi Thế Bình	1975		Hà Nam	CTHĐTV / TGĐ	0497/KTV	15/11/2001	01/01/2012	31/12/2012		*25/10/2011*
			2	Bùi Thanh Trang		1979	Hà Nam	KTV	1790/KTV	05/07/2010	01/01/2012	31/12/2012		*25/10/2011*
			3	Trần Thu Hà		1982	Hà Nội	KTV	1989/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*25/10/2011*
37	**Công ty TNHH Kiểm toán - Tư vấn Đất Việt**	**10**	**I. Trụ sở chính tại TP.HCM**											
			1	Võ Thế Hoàng	1971		Thanh Hóa	GĐ	0484/KTV	09/01/2001	01/01/2012	31/12/2012		*25/10/2010*
			2	Võ Thị Thu Hương		1964	Thanh Hóa	PGĐ	0455/KTV	09/01/2001	01/01/2012	31/12/2012		*25/10/2010*
			3	Nguyễn Thị Thơm		1972	Bắc Giang	KTT	0787/KTV	19/11/2004	01/01/2012	31/12/2012		*25/10/2010*
			4	Nguyễn Cao Hoài Thu		1974	TP.HCM	PGĐ	0474/KTV	09/01/2001	01/01/2012	31/12/2012		*25/10/2010*
			5	Nguyễn Văn Tài	1978		Long An	KTV	1270/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*25/10/2010*
			6	Lê Thị Bích Ngọc		1964	Quảng Ninh	KTV	1817/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*25/10/2010*
			7	Park Jin Hong	1973		Hàn Quốc	KTV	N.1893/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*25/10/2010*
			II. Chi nhánh Nha Trang											
			8	Văn Nam Hải	1976		Cần Thơ	TP	0832/KTV	19/11/2004	01/01/2012	31/12/2012		*25/10/2010*
			9	Lê Quốc Tuấn	1978		KHánh Hòa	GĐCN	1558/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*25/10/2010*
			III. VPĐD tại Hà Nội											
			10	Bùi Nhật Ánh	1974		Hà Nội	Trưởng VP	1238/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*25/10/2010*
38	**Công ty TNHH Kiểm toán PKF Việt Nam**	**14**	**I. Trụ sở chính tại HN**											
			1	Mai Lan Phương		1961	Thái Bình	GĐ	Đ0077/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*25/10/2011*
			2	Phạm Tiến Hùng	1978		Quảng Ninh	PGĐ	0752/KTV	19/11/2004	01/01/2012	31/12/2012		*25/10/2011*
			3	Bùi Văn Vương	1978		Hải Dương	PGĐ	0780/KTV	19/11/2004	01/01/2012	31/12/2012		*25/10/2011*
			4	Nguyễn Thị Hồng Liên		1969	Hà Tây	CNKT	0445/KTV	09/01/2001	01/01/2012	31/12/2012		*25/10/2011*
			5	Lê Thị Quỳnh Nga		1979	Thanh Hóa	KTV	1137/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*25/10/2011*
			6	Nguyễn Quỳnh Trang		1981	Hà Nội	KTV	1469/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*25/10/2011*
			7	Lê Thị Minh Hồng		1984	Hà Nội	KTV	1922/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*25/10/2011*
			8	Vũ Thị Lê Anh		1984	Thanh Hóa	KTV	1908/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*25/10/2011*
			II. Chi nhánh 1 tại HCM											
			9	Nguyễn Thị Gấm		1966	Long An	GĐCN	Đ.0076/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*25/10/2011*
			10	Nguyễn Thị Thúy Nga		1976	Đà Nẵng	CNKT	0850/KTV	19/11/2004	01/01/2012	31/12/2012		*25/10/2011*

			11	Vũ Thị Phương Thủy		1979	Hà Nam	KTV	1747/KTV	28/04/2010	01/01/2012	31/12/2012		*25/10/2011*
			12	Nguyễn Thị Phước		1981	HCM	KTV	1536/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*25/10/2011*
			III. Chi nhánh tại Đà Nẵng											
			13	Phan Thị Minh Hiền		1961	Quảng Nam	GĐCN	Đ0115/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*25/10/2011*
			14	Hồ Nguyên Uyên Thảo		1977	Quảng Nam	KTV	1758/KTV	28/04/2010	01/01/2012	31/12/2012		*25/10/2011*
40	**Công ty TNHH Hoàng &Thắng**	**3**	1	Nguyễn Minh Hoàng	1962		Hà Nam	GĐ	Đ.0040/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*10/11/2011*
			2	Hoàng Tùng Thiện	1978		Nam Định	CNKT	1459/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*10/11/2011*
			3	Vũ Thị Lan Hương		1976	Hải Phòng	CNKT	0802/KTV	19/11/2004	01/01/2012	31/12/2012		*10/11/2011*
42	**Công ty TNHH Kiểm toán DFK Việt Nam**	**12**	**I. Trụ sở chính tại HCM**											
			1	Nguyễn Lương Nhân	1969		Thừa Thiên Huế	GĐ	0182/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			2	Nguyễn Văn Tuyên	1970		Hưng Yên	PGĐ	Đ.0111/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			3	Hồ Đắc Hiếu	1970		Hải Phòng	PGĐ	0458/KTV	09/01/2001	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			4	Nguyễn Anh Tuấn	1979		Hà Nội	PGĐ	0985/KTV	11/11/2005	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			5	Nguyễn Diễm Thùy Khanh		1979	HCM	KTV	0968/KTV	11/11/2005	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			6	Lê Đình Huyên	1980		Hưng Yên	KTV	1756/KTV	28/04/2010	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			7	Trương Thị Cát Trâm		1981	Khánh Hòa	KTV	1764/KTV	28/04/2010	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			8	Phan Đức Danh	1984		Đà Nẵng	KTV	2080/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			9	Đặng Thị Thùy Trang		1980	Tiền Giang	KTV	2063/KTV	21/06/2011	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			III. Chi nhánh tại HN											
			10	Phạm Thế Hưng	1974		Hà Nội	GĐCN	0495/KTV	15/11/2001	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			11	Nguyễn Tiến Dũng	1977		Hải Phòng	PGĐCN	0800/KTV	19/11/2004	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			12	Trần Quang Minh	1982		Nam Định	KTV	1657/KTV	28/04/2010	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
43	**Công ty TNHH Kiểm toán Đông Á (AEA AUDIT)**	**9**	1	Nguyễn Hữu Đông	1964		Quảng Ngãi	TGĐ	0140/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*18/10/2011*
			2	Đỗ Đức Đỏ	1968		Hưng Yên	PTGĐ	0718/KTV	18/11/2003	01/01/2012	31/12/2012		*18/10/2011*
			3	Vũ Đức Thắng	1974		Nam Định	PTGĐ	0307/KTV	22/05/2000	01/01/2012	31/12/2012		*18/10/2011*
			4	Nguyễn Văn Vụ	1966		Hà Nam	PTGĐ	0638/KTV	12/11/2002	01/01/2012	31/12/2012		*18/10/2011*
			5	Nguyễn Thị Lan		1976	Hà Nội	KTV	1685/KTV	28/04/2010	01/01/2012	31/12/2012		*18/10/2011*
			6	Trần Thị Hải Yến		1971	Hà Nội	KTV	0521/KTV	15/11/2001	01/01/2012	31/12/2012		*02/11/2011*

			7	Phan Đăng Khánh	1980		Hải Phòng	KTV	1422/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*02/11/2011*
			8	Hoàng Vũ Tĩnh	1981		Thanh Hóa	KTV	1466/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*02/11/2011*
			9	Trần Thị Nguyệt		1984	Nam Định	KTV	2048/KTV	21/06/2011	01/01/2012	31/12/2012		*02/11/2011*
45	**Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Thăng Long**	**13**	**I. Trụ sở chính:**											
			1	Từ Quỳnh Hạnh		1961	Thái Bình	TGĐ	0313/KTV	22/05/2000	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			2	Đỗ Đức Tuấn	1973		Hưng Yên	PGĐ	0372/KTV	22/05/2000	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			3	Đoàn Thị Hồng Thái		1973	Bắc Ninh	TPKT	0931/KTV	11/11/2005	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			4	Phan Văn Thuận	1980		Nghệ An	KTV	2024/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			II.	**Chi nhánh Miền Nam tại TP HCM**										
			5	Nguyễn Văn Dụng	1957		Hải Phòng	PTGĐ/ GĐCN	0346/KTV	22/05/2000	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			6	Nguyễn Công Thiện	1959		Nghệ An	TP	0221/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			7	Lê Quý Hải	1958		Hải Dương	TP	0457/KTV	09/01/2001	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			III. Chi nhánh Q1 tại TP HCM											
			8	Điền Văn Châu	1961		Quảng Ngãi	GĐCN	Đ.0074/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			9	Hoàng Đình Khôi	1976		Tp HCM	KTV	1258/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			IV. Chi nhánh Miền Trung tại Đà Nẵng:											
			10	Đào Ngọc Hoàng	1964		Đà Nẵng	GĐCN	Đ 0106/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			11	Nguyễn Trung Kiên	1980		Nghệ An	PTGĐ	1129/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			V. Chi nhánh Lạng Sơn:											
			12	Lưu Anh Tuấn	1978		Thái Bình	PTGĐ/ GĐCN	1026/KTV	11/11/2005	01/01/2012	31/12/2012		*27/10/2011*
			13	Nguyễn Mai Chung	1981		Thanh Hóa	PGĐCN	1800/KTV	05/07/2010	01/01/2012	31/12/2012		*27/10/2011*
46	**Công ty TNHH Kiểm toán KSI Việt Nam**	**11**	**I. Trụ sở chính 96 Đinh Tiên Hoàng, P1, Bình Thạnh, TP HCM**											
			1	Trương Quang Anh	1968		Quảng Ngãi	CT HĐTV	0950/KTV	11/11/2005	01/01/2012	31/12/2012		*19/01/2012*
			2	Trương Hoàng Hùng	1960		TP. HCM	TGĐ	Đ.0072/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*19/01/2012*
			3	Trịnh Thị Bích Liên		1974	Sóc Trăng	KTV	1342/KTV	30/09/2008	01/01/2012	31/12/2012		*19/01/2012*
			4	Nguyễn Thị Kim Tuyến		1967	Quảng Nam	KTV	0317/KTV	22/05//2000	01/01/2012	31/12/2012		*19/01/2012*
			5	Võ Đoàn Thiên Thanh		1981	Đồng Tháp	KTV	1349/KTV	30/09/2008	01/01/2012	31/12/2012		*19/01/2012*
			6	Ngô Hồng Nga		1967	Vũng Tàu	KTV	1047/KTV	11/11/2005	01/01/2012	31/12/2012		*19/01/2012*
			7	Nguyễn Xuân Thịnh	1965		Hà Nội	KTV	0472/KTV	09/01/2001	01/01/2012	31/12/2012		*19/01/2012*
			II. Chi nhánh 1 tại 16 Trà Khúc, P2, Tân Bình, TP HCM											

			8	Nguyễn Văn Hậu	1968		Tp HCM	PGĐ	1340/KTV	30/09/2008	01/01/2012	31/12/2012		*19/01/2012*
			9	Nguyễn Phú Hiền	1973		Tp HCM	GĐCN	0534/KTV	15/11/2001	01/01/2012	31/12/2012		*19/01/2012*
			10	Văn Mỹ Anh		1980	Quảng Đông	KTV	1162/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*19/01/2012*
			11	Nguyễn Hoàng Nguyên	1970		Hà Nội	GĐ	0704/KTV	18/11/2003	01/01/2012	31/12/2012		*19/01/2012*
			12	Lê Văn Trắng	1982		Bến Tre	TP	1829/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*19/01/2012*
47	**Công ty TNHH Kiểm toán - Tư vấn Thuế (ATC)**	**10**	1	Lê Thành Công	1975		Bắc Giang	CTHĐTV /TGĐ	0498/KTV	15/11/2001	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
			2	Vũ Thế Hùng	1981		Hà Nam	PTGĐ	1604/KTV	28/04/2010	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
			3	Trần Hữu Văn	1977		Hà Nam	PTGĐ	0820/KTV	19/11/2004	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
			4	Nguyễn Hồng Sơn	1968		Nghệ An	TP	1667/KTV	28/04/2010	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
			5	Phan Thanh Quân	1981		Quảng Bình	TP	1974/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
			6	Nguyễn Duy Dũng	1977		Hà Nội	TP	0995/KTV	11/11/2005	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
			7	Nguyễn Mai Phương		1981	Hà Tĩnh	KTV	1443/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
			8	Nguyễn Sơn Tùng	1981		Vĩnh Phúc	TP	1480/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
			9	Phạm An Thương	1980		Thừa Thiên Huế	KTV	1146/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
			10	Đồng Thị Hạnh		1978	Hà Nội	KTV	1113/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
48	**Công ty TNHH Kiểm toán - Tư vấn Tài chính D.N.P**	**6**	**I. Trụ sở chính**											
			1	Lê Tiến Dũng	1969		TP. HCM	GĐ	0826/KTV	19/11/2004	01/01/2012	31/12/2012		*10/11/2011*
			2	Nguyễn Thị Anh Lan		1976	Vĩnh Long	KTV	1261/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*10/11/2011*
			3	Trần Quân	1980		Bình Định	KTV	1538/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*10/11/2011*
			4	Lê Đoàn Minh Đức	1978		Bình Dương	KTV	1337/KTV	30/09/2008	01/01/2012	31/12/2012	x	*10/11/2011*
			II. Chi nhánh 1 tại TP HCM											
			5	Nguyễn Thị Bích Thuần		1962	Bình Thuận	KTV	0223/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*10/11/2011*
			6	Nguyễn Thị Bích Thủy		1976	Khánh Hòa	KTV	1725/KTV	28/04/2010	01/01/2012	31/12/2012		*10/11/2011*
51	**Công ty TNHH Kiểm toán U&I**	**5**	1	Phạm Nguyễn Trường Sơn	1969		Bình Dương	GĐ	0853/KTV	19/11/2004	01/01/2012	31/12/2012		*02/11/2011*
			2	Lê Hoài Phương	1976		Bình PHước	GĐKT	1050/KTV	11/11/2005	01/01/2012	31/12/2012		*02/11/2011*

			3	Mai Thanh Bình	1976		Bình Dương	KTV	1096/KTV	14/12/2005	01/01/2012	31/12/2012		*02/11/2011*
			4	Từ Thái Sơn	1981		Quảng Bình	KTV	1543/KTV	06/07/2009	1/2/2012	31/12/2012		*02/11/2011*
			5	Hồ Mành Cón	1982		Trung Quốc	KTV	1803/KTV	05/07/2010	01/01/2012	31/12/2012		*02/11/2011*
52	**Công ty TNHH Kiểm toán ABB Việt Nam**	**3**	1	Nguyễn Thị Diệu		1975	Tiền Giang	GĐ	0825/KTV	19/11/2004	01/01/2012	31/12/2012		*29/11/2011*
			2	Nguyễn Thị Minh Tâm		1977	TP. HCM	PGĐ	1054/KTV	11/11/2005	01/01/2012	31/12/2012		*29/11/2011*
			3	Trần Lâm Minh Quyên		1980	Tây Ninh	KTV	1194/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*29/11/2011*
55	**Công ty TNHH Kiểm toán Việt Anh (Viet Anh)**	**10**	**I. Văn phòng Hà Nội**											
			1	Trần Quốc Trị	1961		Phú Thọ	PTGĐ	0581/KTV	12/11/2002	01/01/2012	31/12/2012		*18/10/2011*
			2	Cù Thị Nguyệt Quế		1978	Phú Thọ	PTGĐ	1143/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*18/10/2011*
			3	Trần Ngọc Anh		1970	Nam Định	PTGĐ	0487/KTV	09/01/2001	01/01/2012	31/12/2012		*18/10/2011*
			4	Nguyễn Thế Hướng	1978		Hải Dương	CNKT	1118/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*18/10/2011*
			5	Đồng Văn Thất	1962		Hải Phòng	KTV	1458/KTV	'06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*18/10/2011*
			II. Chi nhánh tại Hải Phòng											
			6	Tạ Văn Việt	1956		Ninh Bình	TGĐ	Đ.0045/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*18/10/2011*
			7	Vũ Thị Hương Giang		1972	Hải Phòng	PTGĐ	0388/KTV	09/01/2001	01/01/2012	31/12/2012		*18/10/2011*
			8	Nguyễn Thị Hoa		1978	Hưng Yên	PTGĐ	0804/KTV	19/11/2004	01/01/2012	31/12/2012		*18/10/2011*
			9	Vũ Hoài Nam	1981		Hải Phòng	CNKT	1436/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*18/10/2011*
			10	Tạ Thị Việt Phương		1981	Ninh Bình	CNKT	1445/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*18/10/2011*
58	**Công ty TNHH Tư vấn - Kiểm toán S&S**	**5**	1	Sam Han Lee	1949		Hàn Quốc	Giám đốc	1077/KTV	11/11/2005	01/01/2012	31/12/2012		*04/11/2011*
			2	Phùng Trung Kiên	1970		Bắc Giang	KTV	0537/KTV	15/11/2001	01/01/2012	31/12/2012		*04/11/2011*
			3	Phạm nguyễn Kim Hồng		1976	Bình Dương	KTV	1040/KTV	11/11/2005	01/01/2012	31/12/2012		*04/11/2011*
			4	Võ Như Thường		1977	Bình Thuận	KTV	1881/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*04/11/2011*
			5	Mai Thị Vân		1983	Thanh Hóa	KTV	2026/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*04/11/2011*
61	**Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán Độc lập Việt Nam (AQN)**	**5**	1	Đặng Thanh Tuấn	1958		Nghệ An	GĐ	0551/KTV	15/11/2001	01/01/2012	31/12/2012		*10/11/2011*
			2	Nguyễn Hồng Hải		1967	Hải Phòng	KTV	1218/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*10/11/2011*
			3	Nguyễn Tư Thịnh	1974		Quảng Ninh	PGĐ	1018/KTV	11/11/2005	01/01/2012	31/12/2012		*10/11/2011*
			4	Trần Thị Thúy Hằng		1981	Ninh Bình	KTV	1921/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012	x	*29/12/2011*
			5	Lê Thanh Tùng	1975		Nam Định	KTV	1477/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*29/12/2011*
65	**Công ty TNHH**	**7**	1	Phương Bảo Quốc	1969		Ninh Thuận	GĐ	0195/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*31/10/2011*

	Tư vấn và Kiểm toán Gia Cát		2	Nguyễn Phan Xuân Thủy	1968		Huế	GĐTV	N1587/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*31/10/2011*
			3	Tạ Hải Hoài	1977		Bình Định	PGĐ	1509/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*31/10/2011*
			4	Nguyễn Thuỵ Như Vân		1979	Đồng Nai	KTV	1355/KTV	30/09/2008	01/01/2012	31/12/2012		*31/10/2011*
			5	Lưu Đức Minh	1979		Tp HCM	KTV	1345/KTV	30/09/2008	01/01/2012	31/12/2012		*31/10/2011*
			6	Đỗ Thị Thùy Trang		1980	Tiền Giang	KTV	1552/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*31/10/2011*
			7	Nguyễn Thị Thanh Thuyên		1982	Lâm Đồng	KTV	1820/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*31/10/2011*
66	**Công ty TNHH Kiểm toán Tư vấn Xây dựng Việt Nam (CIMEICO)**	**5**	1	Nguyễn Tuy	1937		Phú Thọ	GĐ	Đ.0384/KTV	22/05/2000	01/01/2012	31/12/2012		*22/12/2011*
			2	Lê Đức Lương	1977		Thanh Hóa	PGĐ	1797/KTV	05/07/2010	01/01/2012	31/12/2012		*22/12/2011*
			3	Nguyễn Thị Quyên		1979	Bắc Ninh	PGĐ	1704/KTV	28/04/2010	01/01/2012	31/12/2012		*22/12/2011*
			4	Ngô Thị Hồng Ánh		1978	Bắc Ninh	PGĐ	1099/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*22/12/2011*
			5	Đặng Thị Hồng Minh		1973	Hà Nội	KTV	2029/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*22/12/2011*
68	**Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn NEXIA ACPA**	**9**		**I. Trụ sở chính:**										
			1	Nguyễn Chí Trung	1973		Nghệ An	TGĐ	0255/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*26/10/2011*
			2	Hoàng Khôi	1972		Hải Dương	PTGĐ	0681/KTV	18/11/2003	01/01/2012	31/12/2012		*26/10/2011*
			3	Phạm Quốc Hưng	1968		Nam Định	PTGĐ	0233/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*26/10/2011*
			4	Nguyễn Tuấn Nam	1977		Hà Nội	PTGĐ	0808/KTV	19/11/2004	01/01/2012	31/12/2012		*26/10/2011*
			5	Lê Thế Việt	1978		Hà Nam	PTGĐ	0821/KTV	19/11/2004	01/01/2012	31/12/2012		*26/10/2011*
				II. Chi nhánh HCM:										
			6	Ngụy Quốc Tuấn	1972		Trung Quốc	PTGĐ	0253/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*26/10/2011*
			7	Lê Minh Thắng	1972		Nam Định	PTGĐ	0256/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*26/10/2011*
			8	Nguyễn Mạnh Tuấn	1976		Thái Bình	PTGĐ	0817/KTV	19/11/2004	01/01/2012	31/12/2012		*26/10/2011*
			9	Trương Thị Bích Loan		1983	Quảng Nam	TP KT	1835/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*26/10/2011*
70	**Công ty TNHH Kiểm toán Mỹ (AA)**	**16**		**I. Trụ sở chính:**										
			1	Lê Văn Thanh	1971		Quảng Nam	GĐ	0357/KTV	22/05/2000	01/01/2012	31/12/2012		*27/10/2011*
			2	Nguyễn Hữu Trí	1951		BR Vũng Tàu	KTV	0476/KTV	09/01/2011	1/5/2012	31/12/2012		*27/10/2011*
			3	Nguyễn Vĩnh Lợi	1956		Đà Nẵng	GĐKT	0883/KTV	19/11/2004	01/01/2012	31/12/2012		*27/10/2011*
			4	Nguyễn Mạnh Hùng	1963		Bến Tre	GĐKT	Đ.0061/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*27/10/2011*
			5	Nguyễn Phương Lan Anh		1970	Nghệ An	GĐKT	0673/KTV	18/11/2003	01/01/2012	31/12/2012		*27/10/2011*

			6	Lê Xuân Quý	1970		Quảng Nam	KTV	0615/KTV	12/11/2002	01/01/2012	31/12/2012		*27/10/2011*
			7	Bùi Văn Bổng	1966		TP.HCM	PGĐ	0177/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*27/10/2011*
			8	Trần Thị Kim Thoa		1977	Lâm Đồng	KTV	1303/KTV	03/08/2007	01/01/2012	31/12/2012		*27/10/2011*
			9	Trương Trọng Trị	1981		Bình Thuận	KTV	1878/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*27/10/2011*
			10	Lương Ngô Bảo Trân		1984	Bình Định	KTV	1828/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*27/10/2011*
			11	Phạm Đức Nguyện	1979		Nam Định	KTV	1186/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*21/12/2011*
				II. Chi nhánh HN:										
			12	Nguyễn Hồng Chuẩn	1977		Hưng Yên	GĐKT	1214/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*27/10/2011*
			13	Đoàn Văn Cường	1979		Hải Dương	PGĐCN	1377/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*27/10/2011*
			14	Hoàng Thị Hương		1970	Bắc Ninh	PGĐCN	0571/KTV	12/11/2002	01/01/2012	31/12/2012		*27/10/2011*
			15	Trần Thị Ánh		1978	Hà Nội	KTV	1098/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*27/10/2011*
			16	Trịnh Thị Ánh Minh		1981	Thanh Hóa	KTV	1434/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*27/10/2011*
71	**Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt**	**11**	1	Nguyễn Thanh Sang	1971		TP. HCM	TGĐ	0851/KTV	19/11/2004	01/01/2012	31/12/2012		*19/10/2011*
			2	Vũ Thị Kim Anh		1951	Hưng Yên	PTGĐ	0565/KTV	28/12/2001	01/01/2012	31/12/2012		*19/10/2011*
			3	Nguyễn Thị Bích Liên		1974	Bắc Ninh	PTGĐ	0609/KTV	12/11/2002	01/01/2012	31/12/2012		*19/10/2011*
			4	Trần Khánh Lâm	1975		Sóc Trăng	PTGĐ	0538/KTV	15/11/2001	01/01/2012	31/12/2012		*19/10/2011*
			5	Nguyễn Ngọc Đan Tâm		1965	Nghệ An	GĐBPTV	0884/KTV	19/11/2004	01/01/2012	31/12/2012		*19/10/2011*
			6	Nguyễn Thanh Hồng	1981		Vĩnh Long	GĐKT	1512/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*19/10/2011*
			7	Huỳnh Trúc Lâm	1981		Sóc Trăng	TPKT	1523/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*19/10/2011*
			8	Đào Vũ Thiên Long	1980		Hải Dương	TPKT	1739/KTV	28/04/2010	01/01/2012	31/12/2012		*19/10/2011*
			9	Đoàn Thị Minh Loan		1958	Tiền Giang	TPKT	Đ0086/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*19/10/2011*
			Chi nhánh tại Hà Nội											
			10	Trần Bá Quảng	1976		Thái BÌnh	GĐCN	1086/KTV	14/12/2005	01/01/2012	31/12/2012		*19/10/2011*
			11	Trần Quang Huyên	1978		Thái Bình	PGĐCN	1043/KTV	11/11/2005	01/01/2012	31/12/2012		*19/10/2011*
72	**Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Tài chính Quốc tế (IFC)**	**16**	1	Khúc Đình Dũng	1978		Bắc Ninh	GĐ	0748/KTV	19/11/2004	01/01/2012	31/12/2012		*24/10/2011*
			2	Lê Xuân Thắng	1972		Hà Nội	PGĐ	Đ.0043/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*24/10/2011*
			3	Phạm Tiến Dũng	1978		Phú Thọ	PGĐ	0747/KTV	19/11/2004	01/01/2012	31/12/2012		*24/10/2011*
			4	Trương Đức Hân	1978		Hải Dương	PGĐ	0749/KTV	19/11/2004	01/01/2012	31/12/2012		*24/10/2011*
			5	Ngô Trung Dũng	1975		Bắc Ninh	PGĐ	0784/KTV	19/11/2004	01/01/2012	31/12/2012		*24/10/2011*
			6	Nguyễn Thế Mạnh	1968		Bắc Ninh	TP	Đ.0032/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*24/10/2011*

			7	Phạm Duy Hùng	1980		Hà Nội	TP	1001/KTV	11/11/2005	01/01/2012	31/12/2012		*24/10/2011*
			8	Nguyễn Thị Thanh Hoa		1980	Hung Yên	TP	1402/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*24/10/2011*
			9	Phạm Thị Thu Hương		1981	Thái Bình	KTV	1693/KTV	28/04/2010	01/01/2012	31/12/2012		*24/10/2011*
			10	Nguyễn Nam Cường	1981		Thái Bình	TP	1950/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*24/10/2011*
			11	Nguyễn Như Phương	1982		Hà Nội	TP	2021/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*24/10/2011*
			12	Trần Thiện Thanh		1982	Phú Thọ	KTV	1932/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*24/10/2011*
			13	Tạ Thị Hải Ninh		1983	Hà Nội	TP	1613/KTV	28/04/2010	01/01/2012	31/12/2012		*24/10/2011*
			14	Lương Xuân Trường	1981		Hải Dương	TP	1741/KTV	28/04/2010	01/01/2012	31/12/2012		*24/10/2011*
			15	Nguyễn Hồng Sơn	1976		Thái Bình	TP	0646/KTV	18/11/2003	01/01/2012	31/12/2012	x	*24/10/2011*
			16	Nguyễn Quang Minh	1971		Bắc Giang	KTV	1661/KTV	28/04/2010	01/01/2012	31/12/2012	x	*24/10/2011*
75	**Công ty Hợp danh Kiểm toán Việt Nam (CPA VN)**	**14**	**I. Trụ sở chính: HN**											
			1	Nguyễn Phú Hà	1972		Vĩnh Phúc	TGĐ	0389/KTV	09/01/2001	01/01/2012	31/12/2012		*25/10/2011*
			2	Nguyễn Quế Dương	1972		Phú Thọ	PTGĐ	1382/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*25/10/2011*
			3	Nguyễn Anh Tuấn	1975		Hải Dương	PTGĐ	0779/KTV	19/11/2004	01/01/2012	31/12/2012		*25/10/2011*
			4	Vũ Ngọc Án	1957		Nam Định	PTGĐ	0496/KTV	15/11/2001	01/01/2012	31/12/2012		*25/10/2011*
			5	Phan Thanh Nam	1978		Hà Nam	GĐKT	1009/KTV	11/11/2005	01/01/2012	31/12/2012		*25/10/2011*
			6	Trương Văn Nghĩa	1979		Hà Nội	GĐKT	1140/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*25/10/2011*
			7	Bùi Thị Thúy		1975	Hà Nội	GĐKT	0580/KTV	12/11/2002	01/01/2012	31/12/2012		*25/10/2011*
			8	Phạm Thị Thu		1980	Hải Dương	PP	1461/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012	x	*25/10/2011*
			9	Trần Thị Hương Quỳnh		1983	Hải Dương	PP	1618/KTV	28/04/2010	01/01/2012	31/12/2012		*25/10/2011*
			10	Vũ Thị Hồng Quỳnh		1982	Nam Định	PP	1969/KTV	23/02/2011	1/4/2012	31/12/2012		*25/10/2011*
			II. Chi nhánh : HCM											
			11	Đinh Văn Thắng	1979		Thái Bình	GĐKT	1147/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*25/10/2011*
			12	Nguyễn Tiến Trình	1981		Nam Định	PGĐ CN	1806/KTV	05/07/2010	01/01/2012	31/12/2012		*25/10/2011*
			13	Nguyễn Song Toàn	1980		Bến Tre	PGĐ CN	1551/KTV	06/07/2009	15/02/2012	31/12/2012		*17/02/2012*
			14	Nguyễn Thị Minh Anh		1981	Bắc Giang	TPKT	1492/KTV	06/07/2009	15/02/2012	31/12/2012		*17/02/2012*
78	**Công ty TNHH Kiểm toán và Tư**	**6**	**I. Trụ sở chính tại Hải Phòng**											
			1	Trần Thị Minh Tần		1964	Hải Phòng	GĐ	0584/KTV	12/11/2002	01/01/2012	31/12/2012		*31/10/2011*

	vấn Kế toán An Phát		2	Trần Thị Hường		1981	Thái Bình	PGĐ	1420/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*31/10/2011*
			3	Hà Thị Hồng Yến		1976	Quảng Bình	PGĐ	2057/KTV	21/06/2011	01/01/2012	31/12/2012		*31/10/2011*
			4	Lưu Thị Mai		1982	Hải Phòng	PGĐ	1660/KTV	28/04/2010	01/01/2012	31/12/2012		*11/01/2012*
			II. Văn phòng đại diện tại Hà Nội											
			5	Trần Anh Xuân	1981		Thái Bình	TP	1489/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*31/10/2011*
79	**Công ty TNHH Kiểm toán Tâm Việt**	**7**	**I. Trụ sở chính**											
			1	Lê Thị Hạ		1946	Hải Dương	GĐ	Đ0082/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*01/12/2011*
			2	Đặng Quốc Việt	1975		An Giang	PGĐ	0626/KTV	12/11/2002	01/01/2012	31/12/2012		*01/12/2011*
			3	Võ Công Tuấn	1970		TP.HCM	PGĐ	0486/KTV	09/01/2001	01/01/2012	31/12/2012		*01/12/2011*
			4	Lê Hồng Long	1976		Quảng Ngãi	KTV	0786/KTV	19/11/2004	01/01/2012	31/12/2012		*01/12/2011*
			II. Chi nhánh tại Đồng Nai											
			5	Nguyễn Thị Thanh Hương		1964	Quảng Ninh	GĐCN	0529/KTV	15/11/2001	01/01/2012	31/12/2012		*01/12/2011*
			6	Huỳnh Hữu Phước	1980		Trung Quốc	KTV	1762/KTV	28/04/2010	01/01/2012	31/12/2012		*01/12/2011*
			7	Võ Công Minh		1979	Long An	KTV	1346/KTV	30/09/2008	01/01/2012	31/12/2012	x	*01/12/2011*
80	**Công ty Hợp danh Kiểm toán Trí Tuệ (SMART)**	**3**	1	Dương Tiến Dũng	1974		Thanh Hóa	GĐ	0525/KTV	15/11/2001	01/01/2012	31/12/2012		*10/01/2012*
			2	Trịnh Thị Thu Hương		1975	Thanh Hóa	CNKT	0394/KTV	09/01/2001	01/01/2012	31/12/2012		*10/01/2012*
			3	Vương Thị Lương		1975	Nghệ An	KTV	0541/KTV	15/11/2001	01/01/2012	31/12/2012		*10/01/2012*
84	**Công ty TNHH Kiểm toán - Tư vấn Định giá ACC_Việt Nam**	**4**	1	Nguyễn Văn Thành	1977		Hải Phòng	GĐ	0814/KTV	19/11/2004	01/01/2012	31/12/2012		*24/10/2011*
			2	Trương Khắc Tâm	1974		Phú Thọ	PGĐ	0514/KTV	15/11/2001	01/01/2012	31/12/2012		*24/10/2011*
			3	Đinh Hoàng Anh		1978	Ninh Bình	CNKT	0741/KTV	19/11/2004	01/01/2012	31/12/2012		*24/10/2011*
			4	Đỗ Thị Hồng Hải		1978	Phú Thọ	KTV	1392/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*24/10/2011*
85	**Công ty TNHH Kiểm toán Phương Đông (*trước là Hợp nhất Phương Đông)***	**3**	1	Phạm Tất Thành	1976		Vĩnh Phúc	GĐ	0839/KTV	19/11/2004	01/01/2012	31/12/2012		*10/11/2011*
			2	Nguyễn Thị Thu Hiền		1971	Bình Định	PGĐ	0859/KTV	19/11/2004	01/01/2012	31/12/2012		*10/11/2011*
			3	Nguyễn Thảo	1973		Quảng Ngãi	TP	1734/KTV	28/04/2010	01/01/2012	31/12/2012		*10/11/2011*
86	**Công ty TNHH Kiểm toán Độc lập Quốc gia Việt Nam (KTQGVN)**	**4**	**I. Trụ sở chính: HN**											
			1	Nguyễn Thanh Nam	1974		Nam Định	TGĐ	0645/KTV	18/11/2003	01/01/2012	31/12/2012		*26/10/2011*
			2	Nguyễn Thị Minh Đoàn		1982	Hà Nội	CNKT	1945/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*26/10/2011*
			II VPDĐ tại HCM											
			3	Nguyễn Văn Tứ	1975		Tiền Giang	CNKT	0697/KTV	18/11/2003	01/01/2012	31/12/2012		*26/10/2011*

			4	Hứa Viết Minh	1976		Thanh Hóa	PGĐ	1746/KTV	28/04/2010	01/01/2012	31/12/2012		*26/10/2011*
88	**Công ty TNHH Kiểm toán Việt Nhất**	**10**	**I. Trụ sở chính tại TP.HCM**											
			1	Nguyễn Nhân Bào	1975		Khánh Hòa	GĐ	0413/KTV	09/01/2001	01/01/2012	31/12/2012		*25/10/2011*
			2	Nguyễn Thị Ngọc Nga		1964	Đồng Tháp	PGĐ	0351/KTV	22/05/2000	01/01/2012	31/12/2012		*25/10/2011*
			3	Phan Thị Thủy Tiên		1964	TP.HCM	PGĐ	0360/KTV	22/05/2000	01/01/2012	31/12/2012		*25/10/2011*
			4	Phan Thị Quỳnh Như		1976	T.T.Huế	KTV	0838//KTV	19/11/2004	01/01/2012	31/12/2012		*25/10/2011*
			5	Lê Thị Như Vân		1976	Đà Nẵng	KTV	0854/KTV	19/11/2004	01/01/2012	31/12/2012		*25/10/2011*
			6	Nguyễn Thị Mai Hương		1962	Long An	KTV	0222/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*25/10/2011*
			7	Nguyễn Thị Thu Ba		1980	Quảng Ngãi	KTV	1880/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*25/10/2011*
			8	Tạ Quỳnh Thương		1975	Quảng Ngãi	KTV	0433/KTV	09/01/2001	01/01/2012	31/12/2012	x	*25/10/2011*
			II. Chi nhánh Hà Nội											
			9	Bùi Thế Dũng	1974		Thái Bình	GĐCN	0501/KTV	15/11/2001	01/01/2012	31/12/2012		*25/10/2011*
			10	Nguyễn Mạnh Thắng	1974		Hưng Yên	PGĐCN	0578/KTV	12/11/2002	01/01/2012	31/12/2012		*25/10/2011*
89	**Công ty TNHH Kiểm toán Kreston ACA Việt Nam**	**11**	**I. Trụ sở chính**											
			1	Trần Văn Thức	1971		Hà Nội	TGĐ	0554/KTV	15/11/2001	01/01/2012	31/12/2012		*26/10/2011*
			2	Trần Văn Dũng	1975		Quảng Ninh	CTHĐTV	0283/KTV	22/05/2000	01/01/2012	31/12/2012		*26/10/2011*
			3	Chu Quang Tùng	1978		Hưng Yên	PTGĐ	1022/KTV	11/11/2005	01/01/2012	31/12/2012		*26/10/2011*
			4	Nguyễn Hoàng Dũng	1981		Hà Nam	PTGĐ	1106/KTV	17/11/2007	01/01/2012	31/12/2012		*26/10/2011*
			5	Trần Đức Cương	1982		Hà Nam	CNKT	1595/KTV	28/04/2010	01/01/2012	31/12/2012		*26/10/2011*
			6	Nguyễn Hải Phương	1975		Nam Định	KTV	1329/KTV	30/09/2008	01/01/2012	31/12/2012		*26/10/2011*
			7	Dương Trọng Nghĩa	1975		Hải Dương	GĐKT	0336/KTV	22/05/2000	01/01/2012	31/12/2012		*26/10/2011*
			8	Lê Xuân Bách	1981		Hà Nội	CNKT/ KTV	1305/KTV	30/09/2008	01/01/2012	31/12/2012		*28/11/2011*
			9	Phạm Ngọc Hữu	1947		Hải Phòng	CNKT/ KTV	1300/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*28/11/2011*
			II. Chi nhánh 1 tại Nghệ An											
			10	Nguyễn Anh Dũng	1978		Hà Tĩnh	GĐKT	1379/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*26/10/2011*
			11	Nguyễn Duy Tuấn	1978		Nghệ An	CNKT	1951/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*26/10/2011*
91	**Công ty TNHH Kiểm toán và Tư**	**3**	1	Nguyễn Cảnh Dương	1979		Thái Bình	GĐ	0892/KTV	11/11/2005	01/01/2012	31/12/2012		*30/12/2011*

	Kiểm toán và Tư vấn DCPA		2	Lê Thị Hải Hà		1981	Hưng Yên	PGĐ	1385/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*30/12/2011*
			3	Trần Thị Quỳnh Mai		1982	Nam Định	KTV	2019/KTV	23/02/2011	01/10/2012	12/31/2012		*30/12/2011*
93	**Công ty TNHH Kiểm toán Hồng Hà**	**4**	1	Nguyễn Đăng Khanh	1960		Hà Nội	TGĐ	1003/KTV	11/11/2005	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			2	Lê Thanh Nam	1974		Vĩnh Phúc	P.TGĐ	2051/KTV	21/06/2011	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			3	Nguyễn Văn Giang	1975		Hải Dương	CNKT	1316/KTV	30/09/2008	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			4	Nguyễn Anh Tuấn	1972		Bắc Ninh	CNKT	0948/KTV	11/11/2005	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
95	**Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn APEC**	**5**	1	Đỗ Ngọc Hoá	1962		Thanh Hóa	GĐ	0595/KTV	12/11/2002	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			2	Lê Lan Anh		1978	Hà Nội	KTV	1304/KTV	30/09/2008	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			3	Nguyễn Hồng Sơn	1979		Hải Dương	PGĐ	1449/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			4	Lữ Thị Hoa		1969	Thanh Hóa	TP	1684/KTV	28/04/2010	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			5	Phan Thanh Tú		1978	Hà Nội	KTV	1225/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
98	**Công ty TNHH Kiểm toán Hùng Vương**	**6**	1	Nguyễn Quốc Tuấn	1974		Hà Nội	TGĐ	1087/KTV	14/12/2005	01/01/2012	31/12/2012		*19/10/2011*
			2	Đậu Thị Hồng Hải		1973	Nghệ An	PTGĐ	0678/KTV	18/11/2003	01/01/2012	31/12/2012		*19/10/2011*
			3	Nguyễn Thị Ái Vân		1977	Vĩnh Phúc	PTGĐ	1227/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*19/10/2011*
			4	Ngô Quốc Hùng	1970		Hà Nội	KTV	N.1285/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*19/10/2011*
			6	Nguyễn Duy Trung		1982	Hà Nội	KTV	1967/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*19/10/2011*
99	**Công ty TNHH Kiểm toán FAC**	**8**	**I. Trụ sở chính**											
			1	Hoàng Lam	1962		Thừa Thiên Huế	CTHĐTV /GĐ	0701/KTV	18/11/2003	01/01/2012	31/12/2012		*27/10/2011*
			2	Nguyễn Xuân Dũng	1980		Nghệ An	PGĐ	1494/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*27/10/2011*
			3	Trình Quốc Việt	1982		Quảng Nam	KTV	1487/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*27/10/2011*
			4	Nguyễn Thị Quỳnh Hương		1964	Thừa Thiên Huế	KTV	Đ.0098/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*27/10/2011*
			5	Vũ Thị Hà		1974	Hải Dương	KTV	0461/KTV	09/01/2001	01/01/2012	31/12/2012		*27/10/2011*
			6	Lê Minh Lưu	1964		Quảng Ngãi	KTV	0702/KTV	18/11/2003	01/01/2012	31/12/2012		*27/10/2011*
			II. Chi nhánh Nha Trang											
			7	Nguyễn Thịnh	1967		Khánh Hòa	GĐCN	0437/KTV	09/01/2001	01/01/2012	31/12/2012		*27/10/2011*
			8	Nguyễn Minh Trí	1977		Khánh Hoà	PGĐCN	0982/KTV	11/11/2005	01/01/2012	31/12/2012		*27/10/2011*
100	**Công ty TNHH Kiểm toán, Tư vấn Tài chính và Đầu tư Việt Nam (AFIV)**	**3**	1	Dương Thị Thanh Thủy		1976	Hải Dương	GĐ	0672/KTV	18/11/2003	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			2	Nguyễn Thị Thái Hải		1961	Vĩnh Phúc	KTV	1361/KTV	30/09/2008	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			3	Nguyễn Hải Ninh	1973		Hưng Yên	KTV	0151/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
101	**Công ty TNHH**	**4**	1	Nguyễn Đắc Thành	1967		Bắc Ninh	GĐ	0170/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*10/11/2011*

	Kiểm toán và Tư vấn Tài chính Việt Nam (FACOM)		2	Nghiêm Xuân Dũng	1978		Thái Nguyên	PGĐ	1215/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*10/11/2011*
			3	F		1977	Hưng Yên	KTV	1367/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*10/11/2011*
			4	Hoàng Việt Hương		1979	Hà Nội	KTV	1414/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*10/11/2011*
102	**Công ty TNHH Kiểm toán Tư vấn Thủ Đô (CACC)**	**3**	1	Nguyễn Anh Tuấn	1970		Hà Nội	CT HĐTV /TGĐ	1234/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*30/12/2011*
			2	Phạm Tiến Dũng	1982		Thanh Hóa	KTV	1644/KTV	28/04/2010	01/01/2012	31/12/2012		*30/12/2011*
			3	Đỗ Thị Xuân		1980	Thanh Hóa	KTV	1488/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*30/12/2011*
105	**Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Thuế - A.T.A.X**	**9**	**I. Trụ sở chính: TP. Đà Nẵng**											
			1	Nguyễn Văn Sĩ	1961		Đà Nẵng	GĐ	Đ.0104/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*18/10/2011*
			2	Nguyễn Thường	1966		Quảng Nam	PGĐ	0315/KTV	22/05/2000	01/01/2012	31/12/2012		*18/10/2011*
			3	Trần Thị Thanh Tiếng		1976	Đà Nẵng	TP	0819/KTV	19/11/2004	01/01/2012	31/12/2012		*18/10/2011*
			4	Nguyễn Thị Đông		1964	Quảng Nam	TP	Đ.0116/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*18/10/2011*
			5	Thân Thanh Thuận	1960		Quảng Nam	KTV	1098/KTV	24/01/2006	01/01/2012	31/12/2012		*18/10/2011*
			6	Lê Hữu Phú	1969		Quảng Ngãi	PP	0466/KTV	09/01/2001	01/01/2012	31/12/2012		*18/10/2011*
			7	Nguyễn Thị Nam Phương		1977	Đà Nẵng	TP	1051/KTV	11/11/2005	01/01/2012	31/12/2012		*18/10/2011*
			8	Võ Thị Thu		1980	Quảng Nam	PP	1702/KTV	28/04/2010	01/01/2012	31/12/2012		*18/10/2011*
			9	Nguyễn Thị Cúc		1982	Hải Dương	KTV	1594/KTV	28/04/2010	01/01/2012	31/12/2012		*18/10/2011*
106	**Công ty TNHH TC và Kiểm toán Việt Nam (ACVIETNAM)**	**3**	1	Lê Nhật Hoàng	1977		Hải Phòng	GĐ	0755/KTV	19/11/2004	01/01/2012	31/12/2012		*07/11/2011*
			2	Nguyễn Đức Quỳnh	1978		Nghệ An	CNKT	1016/KTV	11/11/2005	01/01/2012	31/12/2012		*07/11/2011*
			3	Nguyễn Minh Phương		1982	Hà Nội	KTV	1664/KTV	28/04/2011	01/01/2012	31/12/2012		*07/11/2011*
107	**Công ty TNHH Kiểm toán Sao Việt**	**11**	**I. Trụ sở chính:**											
			1	Nguyễn Mạnh Quân	1958		Long An	GĐ	0180/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*19/10/2011*
			2	Đinh Tấn Tưởng	1963		Quảng Ngãi	PGĐ	0175/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*19/10/2011*
			3	Phạm Đông Sơn	1972		Bình Định	TP-KTV	1052/KTV	11/11/2005	01/01/2012	31/12/2012		*19/10/2011*
			4	Hồng Dương Sơn	1976		Thừa Thiên Huế	TP-KTV	0852/KTV	19/11/2004	01/01/2012	31/12/2012	x	*19/10/2011*

			5	Nguyễn Thị Hồng Thuý		1958	Hà Nội	KTV	0176/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*19/10/2011*
			II. Chi nhánh Cần Thơ											
			6	Đặng Thị Thiên Nga		1971	Bình Định	PGĐCN	0462/KTV	09/01/2001	01/01/2012	31/12/2012		*19/10/2011*
			7	Nguyễn Quang Nhơn	1971		Cà Mau	GĐCN	0352/KTV	22/05/2000	01/01/2012	31/12/2012		*19/10/2011*
			8	Trần Thủ Đức	1972		Hậu Giang	KTV	0453/KTV	09/01/2001	01/01/2012	31/12/2012	x	*19/10/2011*
			III. Chi nhánh TP HCM											
			9	Phùng Chí Thành	1960		Hồ Chí Minh	GĐCN	0184/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*19/10/2011*
			10	Nguyễn Văn Ngà	1967		Phú Thọ	PGĐCN	0703/KTV	18/11/2003	01/01/2012	31/12/2012		*19/10/2011*
			11	Phạm Văn Giới	1965		Quảng Ngãi	PGĐCN	0178/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*19/10/2011*
109	**Công ty TNHH Kiểm toán APEC**	**5**	**I. Trụ sở chính**											
			1	Vũ Mạnh Hà	1975		Thanh Hóa	GĐ kiêm GĐCN	0830/KTV	19/11/2004	01/01/2012	31/12/2012		*8/11/2011*
			2	Dương Đình Ngọc	1966		Thanh Hóa	PGĐ	1699/KTV	28/04/2010	01/01/2012	31/12/2012		*8/11/2011*
			3	Nguyễn Thị Thanh Huyền		1982	Hà Nội	TP	1639/KTV	28/04/2010	01/01/2012	31/12/2012		*8/11/2011*
			II. Chi nhánh tại Thanh Hóa											
			4	Trịnh Văn Tuấn	1982		Thanh Hóa	TP	1966/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*8/11/2011*
			5	Đào Thị Thúy Hà		1971	Hải Phòng	PP	1785/KTV	05/07/2010	01/01/2012	31/12/2012		*8/11/2011*
110	**Công ty TNHH Kiểm toán Vạn An - MAAC**	**7**	**I. Trụ sở chính:**											
			1	Nguyễn Thiện Hoà	1961		Nghệ An	GĐ	Đ.0097/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*10/11/2011*
			2	Lê Hoàng Tuyên	1970		Phan Thiết	PGĐ	0622/KTV	12/11/2002	01/01/2012	31/12/2012		*10/11/2011*
			3	Lê Hồng Trung	1977		Bình Định	PGĐ	0983/KTV	11/11/2005	01/01/2012	31/12/2012		*10/11/2011*
			4	Nguyễn Thành Trung	1978		Bình Định	PGĐ	1556/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*10/11/2011*
			5	Nguyễn Việt Hưng	1972		Nghệ An	KTV	0348/KTV	22/05/2000	01/01/2012	31/12/2012		*10/11/2011*
			II. Chi nhánh tại HN:											
			6	Bùi Ngô Liên	1970		Hưng Yên	GĐCN	1006/KTV	11/11/2005	01/01/2012	31/12/2012		*10/11/2011*
			7	Nguyễn Văn Bình	1982		Hà Nội	KTV	1635/KTV	28/04/2010	01/01/2012	31/12/2012		*10/11/2011*
111	**Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Đầu tư Tài chính Châu Á**	**8**	**I. Trụ sở chính**											
			1	Vũ Khải Hoàn	1937		Nam Định	GĐ	Đ.0131/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*25/10/2011*
			2	Giáp Đăng Khoa	1980		Bắc Giang	PGĐ	1423/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*25/10/2011*
			3	Trần Tuấn Anh	1980		Nam Định	PGĐ	1315/KTV	30/09/2008	01/01/2012	31/12/2012		*25/10/2011*

	(FADACO)		4	Dương Phan Hương Lan		1979	Hà Tĩnh	KTV	1424/KTV	06/07/2009	1/2/2012	31/12/2012		*25/10/2011*
			5	Hoàng Mạnh Kương	1981		Hưng Yên	TP	2025/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*25/10/2011*
			6	Đặng Thị Hương		1983	Hà Nam	KTV	1990/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*25/10/2011*
			II. Chi nhánh tại Hà Nội											
			7	Tạ Minh Phương	1982		Ninh Bình	GĐCN	1310/KTV	30/09/2008	01/01/2012	31/12/2012		*25/10/2011*
			8	Tạ Thanh Bình	1978		Ninh Bình	KTV	1374/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*25/10/2011*
112	**Công ty TNHH Dịch vụ Kiểm toán và Tư vấn UHY**	**15**	**I. Trụ sở chính tại HN**											
			1	Đào Xuân Dũng	1974		Hà Tây	CTHĐTV	0284/KTV	22/05/2000	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			2	Nguyễn Tự Trung	1975		Thái Bình	TGĐ	1226/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			3	Trần Quý Phán	1959		Hà Nội	PTGĐ	0510/KTV	15/11/2001	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			4	Phạm Gia Đạt	1977		Hà Nội	PTGĐ	0798/KTV	19/11/2004	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			5	Nguyễn Minh Long	1976		Hà Nội	PTGĐ	0666/KTV	18/11/2003	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			6	Nguyễn Thị Phương Thảo		1979	Thái Nguyên	PTGĐ	0933/KTV	11/11/2005	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			7	Hà Minh Long	1979		Thanh Hóa	GĐKT	1221/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			8	Nguyễn Văn Hải	1980		Thanh Hóa	PP	1395/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			9	Đặng Thái Thế	1982		Thanh Hóa	TP	2033/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			10	Nguyễn Tuấn Vinh	1983		Bắc Ninh	PGĐ	2067/KTV	21/06/2011	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			11	Mai Bình Thanh	1974		Nam Định	KTV	2068/KTV	21/06/2011	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			II. Chi nhánh tại HCM:											
			12	Tô Thị Thanh Nga		1980	Hà Nội	PGĐ CN	1183/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			13	Phan Thanh Điền	1982		Long An	PGĐ CN	1496/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			14	Phạm Thị Kim Nga		1983	Hải Dương	PP	1609/KTV	28/04/2010	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			15	Lâm Thị Thúy Kiều		1984	BÌnh Định	PP	1812/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
116	**Công ty TNHH Kiểm toán KTV (KTV)**	**3**	01	Phạm Thị Thanh Vân		1975	Hải Dương	GĐ	0783/KTV	19/11/2004	01/01/2012	31/12/2012		*10/11/2011*
			02	Trần Mai Khương	1976		Quảng Ninh	CT	1158/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*10/11/2011*
			03	Bùi Thị Vân Nam		1981	Nam Định	KTV	1929/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*10/11/2011*
118	**Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Phan Dũng**	**5**	1	Phan Văn Dũng	1960		Tiền Giang	GĐ	0171/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*03/11/2011*
			2	Trần Thị Kim Phượng		1962	Thái Bình	PGĐ	Đ.0125/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*03/11/2011*

	(PDAC)		3	Phạm Trần Ngọc Chương	1979		Thừa Thiên Huế	KTV	1240/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*03/11/2011*
			4	Từ Thị Kim Tuyến		1982	Kiên Giang	KTV	1862/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*03/11/2011*
			5	Bùi Hồng Hạnh		1980	Hà Nội	KTV	1170/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*29/12/2011*
119	**Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Doanh nghiệp KTC (KTC)**	**7**	**I. Trụ sở chính**											
			1	Phạm Duy Hưng	1975		Nam Định	GĐ	0801/KTV	19/11/2004	01/01/2012	31/12/2012		*21/11/2011*
			2	Đỗ Thuỳ Linh		1976	Hà Nội	GĐKT	0947/KTV	11/11/2005	01/01/2012	31/12/2012		*21/11/2011*
			3	Lê Thị Thanh Nhàn		1968	Hải Phòng	TNKT	1611/KTV	28/04/2010	01/01/2012	31/12/2012		*21/11/2011*
			4	Hoàng Thanh Tâm		1984	Bắc Giang	TNKT	1940/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*21/11/2011*
			II. Chi nhánh tại TP HCM											
			5	Thái Thị Vân Anh		1977	Nghệ An	GĐKT/ GĐCN	1889/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*21/11/2011*
			6	Nguyễn Khánh Ly		1975	Hà Nội	CNKT	1007/KTV	11/11/2005	01/01/2012	31/12/2012		*21/11/2011*
			7	Lê Quang Hải	1979		Hà Nội	TNKT	0903/KTV	11/11/2005	01/01/2012	31/12/2012	x	*21/11/2011*
120	**Công ty TNHH Kiểm toán Đông Dương (I.A)**	**3**	1	Trịnh Thuỳ Linh		1975	Hà Nội	GĐ	0446/KTV	09/01/2001	01/01/2012	31/12/2012		*11/01/2012*
			2	Nguyễn Minh Ân	1957		Hà Tĩnh	PGĐ	1313/KTV	30/09/2008	01/01/2012	31/12/2012		*11/01/2012*
			3	Nguyễn Thị Thu Hà		1968	Hải Dương	TP	1387/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*11/01/2012*
121	**Công ty TNHH Kiểm toán Âu Lạc**	**6**	1	Vũ Anh Tuấn	1968		Hà Nội	GĐ	0577/KTV	12/11/2002	01/01/2012	31/12/2012		*29/12/2011*
			2	Phan Minh Hạnh	1976		Hà Nam	PGĐ	0750/KTV	19/11/2004	01/01/2012	31/12/2012		*29/12/2011*
			3	Nguyễn Văn Nam	1971		Thanh Hóa	PGĐ	0682/KTV	18/11/2003	01/01/2012	31/12/2012	x	*29/12/2011*
			4	Tống Tuấn Dương	1975		Hà Tĩnh	KTV	0746/KTV	19/11/2004	01/01/2012	31/12/2012	x	*29/12/2011*
			5	Đỗ Khắc Tiến	1980		Bắc Ninh	KTV	1150/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*29/12/2011*
			6	Đoàn Thị Thu Hằng		1978	Hải Dương	KTV	1947/KTV	23/02/2011	01/10/2012	31/12/2012		*29/12/2011*
122	**Công ty TNHH Kiểm toán VNC**	**4**	1	Đặng Hữu Nhuận	1963		Ninh Bình	GĐ	0146/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*18/01/2012*
			2	Nguyễn Anh Tú	1977		Hà Tính	KTV	1482/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*18/01/2012*
			3	Trần Bích Thu		1967	Nghệ An	KTV	0587/KTV	12/11/2002	01/01/2012	31/12/2012		*18/01/2012*
			4	Trần Hương Thủy		1970	Hà Tĩnh	KTV	1465/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*18/01/2012*
124	**Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Việt**	**11**	1	Lưu Thị Thuý Anh		1963	Phú Thọ	GĐ	0158/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*25/10/2011*
			2	Trương Mai Quân	1974		Phú Thọ	PGĐ	0399/KTV	09/01/2001	01/01/2012	31/12/2012		*25/10/2011*
			3	Phạm Xuân Thọ	1979		Hải Dương	Phó GĐ	0935/KTV	11/11/2005	01/01/2012	31/12/2012		*25/10/2011*
			4	Trương Thị Thảo		1952	Ninh Bình	GĐ	0377/KTV	22/05/2000	01/01/2012	31/12/2012		*25/10/2011*
			5	Trần Hồ Lan		1966	Quảng Ngãi	Phó GĐ	Đ.0058/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012	x	*25/10/2011*
			6	Nguyễn Thị Ngọc Phương		1977	Hà Nội	KTV	0810/KTV	19/11/2004	01/01/2012	31/12/2012		*25/10/2011*
			7	Nguyễn Thị Thanh		1978	Hải Phòng	KTV	0772/KTV	19/11/2004	01/01/2012	31/12/2012		*25/10/2011*

			8	Đào Duy Hưng	1978		Bắc Giang	KTV	2017/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*25/10/2011*
			9	Phan Thị Kim Anh		1981	Hà Tĩnh	KTV	1370/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*25/10/2011*
			10	Trương Thị Diệu Huyền		1983	Phú Thọ	KTV	1979/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*25/10/2011*
			11	Trần Anh Tâm	1982		Nghệ An	KTV	1802/KTV	05/07/2010	18/01/2012	31/12/2012		*20/01/2012*
126	**Công ty TNHH Tư vấn Kế toán và Kiểm toán Việt Nam (AVA)**	**15**	1	Nguyễn Minh Hải	1974		Vĩnh Phúc	GĐ	0287/KTV	22/05/2000	01/01/2012	31/12/2012		*18/10/2011*
			2	Lưu Quốc Thái	1970		Nam Định	PGĐ	0155/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*18/10/2011*
			3	Phạm Thị Hường		1970	Nam Định	PGĐ	0161/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*18/10/2011*
			4	Nguyễn Sơn Thanh	1975		Vĩnh Phúc	PGĐ	0591/KTV	12/11/2002	01/01/2012	31/12/2012		*18/10/2011*
			5	Nguyễn Bảo Trung	1976		Nam Định	PGĐ	0373/KTV	22/05/2000	01/01/2012	31/12/2012		*18/10/2011*
			6	Bùi Đức Vinh	1976		Phú Thọ	PGĐ	0654/KTV	18/11/2003	01/01/2012	31/12/2012		*18/10/2011*
			7	Nguyễn Viết Long	1976		Vĩnh Phúc	TP	0692/KTV	18/11/2003	01/01/2012	31/12/2012		*18/10/2011*
			8	Ong Thế Đức	1978		Bắc Giang	TP	0855/KTV	19/11/2004	01/01/2012	31/12/2012		*18/10/2011*
			9	Trần Trí Dũng	1979		Quảng Ninh	TP	0895/KTV	11/11/2005	01/01/2012	31/12/2012		*18/10/2011*
			10	Mai Quang Hiệp	1980		Nam Định	TP	1320/KTV	30/09/2008	01/01/2012	31/12/2012		*18/10/2011*
			11	Nguyễn Mai Lan		1980	Hà Nội	KTV	1425/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*18/10/2011*
			12	Bùi Thiện Tá	1965		Hưng Yên	TPKT	0592/KTV	12/11/2002	01/01/2012	31/12/2012		*18/10/2011*
			13	Nguyễn Thành Công	1984		Phú Thọ	KTV	1912/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*18/10/2011*
			14	Mai Quang Hợp	1982		Thanh Hóa	KTV	2050/KTV	21/06/2011	01/01/2012	31/12/2012		*18/10/2011*
			15	Ngô Quang Tiến	1973		Vĩnh Phúc	PGĐ	0448/KTV	09/01/2001	01/01/2012	31/12/2012		*18/10/2011*
127	**Công ty TNHH Kiểm toán Vũng Tàu**	**6**	1	Lê Hồng Tư	1972		Thanh Hoá	GĐ	0655/KTV	18/11/2003	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
			2	Nguyễn Đức Tín	1958		Hà Nam	PGĐ	0684/KTV	18/11/2003	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
			3	Lê Thị Hồng Anh		1978	Thanh Hoá	TP	0889/KTV	11/11/2005	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
			4	Nguyễn Trí Hải Dung		1978	Quảng Nam	TP	1164/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
			5	Nguyễn Bá Hùng	1982		Thanh Hoá	PP	1846/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
			6	Mai Thị Tuyết Lan		1980	Thanh Hoá	PP	1847/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
131	**Công ty TNHH Kiểm toán Vũ Hồng**	**6**	**I. Trụ sở chính:**											
			1	Võ Hồng Quân	1963		Quảng Ngãi	GĐ-GĐCN	Đ.0204/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*13/12/2011*
			2	Nguyễn Hồ Bảo	1977		Khánh Hoà	GĐKD-KTV	0823/KTV	19/11/2004	01/01/2012	31/12/2012		*13/12/2011*
			3	Huỳnh Thiện Ngôn	1978		An Giang	KTV	1048/KTV	11/11/2005	01/01/2012	31/12/2012		*13/12/2011*
			4	Lê Thị Minh Nguyệt		1982	Bến Tre	TPKT	1844/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*13/12/2011*
			5	Lê Ngọc Khanh		1983	TP HCM	KTV	1804/KTV	05/07/2010	01/01/2012	31/12/2012		*13/12/2011*
			II. Chi nhánh tại Đà Nẵng											

			6	Đinh Nhật Dương	1980		Hải Phòng	KTV	1719/KTV	28/04/2010	01/01/2012	31/12/2012		*13/12/2011*
133	**Công ty TNHH Kiểm toán ASC**	**12**	**I. Trụ sở chính**											
			1	Lê Quang Đức	1964		Hưng Yên	TGĐ	0164/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*18/10/2011*
			2	Trần Thị Hạnh		1977	Hưng Yên	PTGĐ	0726/KTV	19/11/2004	01/01/2012	31/12/2012		*18/10/2011*
			3	Lê Phương Anh		1977	Hà Nam	PTGĐ	0739/KTV	19/11/2004	01/01/2012	31/12/2012		*18/10/2011*
			4	Lê Anh Phương		1977	Hà Nội	KTV	0730/KTV	19/11/2004	01/01/2012	31/12/2012	x	*18/10/2011*
			5	Nguyễn Chi Thành		1976	Quảng Ninh	KTV	0647/KTV	18/11/2003	01/01/2012	31/12/2012		*18/10/2011*
			6	Nguyễn Thị Thu Hương		1985	Thừa Thiên Huế	KTV	1919/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*18/10/2011*
			7	Phan Thị Bích Phượng		1982	Thái Bình	KTV	1973/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*18/10/2011*
			8	Lê Hoàng Long	1981		Hà Nội	KTV	1981/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*18/10/2011*
			9	Trần Văn Tuấn	1977		Thái Bình	KTV	1473/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*18/10/2011*
			10	Phạm Thu Hà		1975	Hà Tĩnh	KTV	0570/KTV	12/11/2002	01/01/2012	31/12/2012		*21/11/2011*
			II. Chi nhánh tại Hà Nội											
			11	Tạ Huy Đăng	1974		Hà Tây	GĐCN	0566/KTV	12/11/2002	01/01/2012	31/12/2012		*18/10/2011*
			12	Trịnh Thị Hoài Thu		1979	Hải Dương	KTV	1330/KTV	30/09/2008	01/01/2012	31/12/2012		*18/10/2011*
134	**Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Hà Nội (HANCO)**	**5**	1	Lê Đăng Khoa	1962		Thanh Hóa	GĐ	Đ.0057/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*03/11/2011*
			2	Lê Thị Thanh Hương		1974	Thanh Hoá	PGĐ	1111/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*03/11/2011*
			3	Phạm Thị Hạnh		1965	Nam Định	CNKT	1114/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*03/11/2011*
			4	Nguyễn Thị Tuyết		1979	Nghệ An	PGĐ	1475/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*03/11/2011*
			5	Trần Thanh Tùng	1978		Hà Tĩnh	CNKT	0773/KTV	19/11/2004	01/01/2012	31/12/2012		*03/11/2011*
135	**Công ty TNHH Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Việt Nam (AAFC)**	**5**	1	Mai Đình Lân	1973		Thanh Hóa	GĐ	0369/KTV	22/05/2000	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			2	Trần Công Bằng	1973		Quảng Nam	PGĐ	0795/KTV	19/11/2004	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			3	Đặng Quốc Dũng	1976		Hà Nội	PGĐ	0799/KTV	19/11/2004	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			4	Phạm Lương Hoàng	1982		Thanh Hoá	KTV	1405/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			5	Hà Văn Hùng	1982		Phú Thọ	TP	1998/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
136	**Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế PNT**	**5**	1	Khương Tất Thành	1976		Hoà Bình	GĐ-KTV	0410/KTV	09/01/2011	01/01/2012	31/12/2012		*07/12/2011*
			2	Phạm Công Minh	1977		Vĩnh PHúc	PGĐ-KTV	1308/KTV	30/09/2008	01/01/2012	31/12/2012		*07/12/2011*
			3	Phạm Thị Thìn		1976	Nam Định	KTV	1799/KTV	05/07/2010	01/01/2012	31/12/2012		*07/12/2011*
			4	Vũ Thị Anh Hoài		1981	Hưng Yên	KTV	1404/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*07/12/2011*
			5	Nguyễn Ngọc Dũng	1980		Hà Nam	KTV	2000/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*07/12/2011*

137	**Công ty TNHH Kiểm toán QG VN (MEKONG NAG)**	**8**	1	Phan Huy Thắng	1969		Hà Tây	GĐ	0147/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*18/10/2011*
			2	Phan Lê Thành Long	1979		Hà Tĩnh	PGĐ	0922/KTV	11/11/2005	01/01/2012	31/12/2012		*18/10/2011*
			3	Hoàng Tiến Lợi	1970		Hà Tây	CTHĐTV	0234/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*18/10/2011*
			4	Bùi Ngọc Bình	1975		Hà Nội	KTV	0657/KTV	18/11/2003	01/01/2012	31/12/2012		*18/10/2011*
			5	Lê Thị Kim Anh		1977	HN	KTV	1366/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*18/10/2011*
			6	Nguyễn Lê Huy	1977		Hà Nội	KTV	0913/KTV	11/11/2005	01/01/2012	31/12/2012		*18/10/2011*
			7	Trương Thị Ngọc Anh		1967	Hà Nội	KTV	0190/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*18/10/2011*
			8	Trần Thanh Hải Linh		1979	Hà Nam	KTV	0919/KTV	11/11/2005	01/01/2012	31/12/2012		*18/10/2011*
138	**Công ty TNHH Kiểm toán Việt (VIETCPA)**	**4**	**I. Trụ sở chính: Hà Nội**											
			1	Nguyễn Thái Hồng	1970		Thái Bình	GĐ	1115/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			2	Nguyễn Thị Hồng Vân		1971	Bắc Ninh	PGĐ	0822/KTV	19/11/2004	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			3	Nguyễn Thị Diệu Linh		1978	Yên Bái	KTV	0920/KTV	11/11/2005	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			4	Cù Xuân Thắng	1975		Phú Thọ	KTV	1681/KTV	28/04/2010	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
141	**Công ty TNHH Dịch vụ Kiểm toán, Kế toán và Tư vấn thuế AAT**	**13**	**I. Trụ sở chính**											
			1	Dương Thị Thảo		1974	Bắc Ninh	GĐ	0162/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*30/12/2011*
			2	Trần Thị Nguyệt		1974	Thái Bình	PGĐ	0589/KTV	12/11/2002	01/01/2012	31/12/2012		*30/12/2011*
			3	Nguyễn Văn Dũng	1960		Hoà Bình	PGĐ	0156/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*30/12/2011*
			4	Trần Thị Yến Ngọc		1977	Nam Định	PGD	0926/KTV	11/11/2005	01/01/2012	31/12/2012		*30/12/2011*
			5	Nguyễn Xuân Hòa	1979		Phú Thọ	PGĐ	0909/KTV	11/11/2005	01/01/2012	31/12/2012		*30/12/2011*
			6	Nguyễn Hải Yến		1979	Hải Dương	CNKT	0944/KTV	11/11/2005	01/01/2012	31/12/2012		*30/12/2011*
			7	Phạm Thị Thuý Hường		1977	Vĩnh Phúc	CNKT	0751/KTV	19/11/2004	01/01/2012	31/12/2012		*30/12/2011*
			8	Nguyễn Đại Hùng	1977		Nghệ An	CNKT	1000/KTV	11/11/2005	01/01/2012	31/12/2012		*30/12/2011*
			9	Trần Thanh Phương		1983	Thái Bình	KTV	1616/KTV	28/04/2010	01/01/2012	31/12/2012		*30/12/2011*
			10	Phạm Thị Minh		1973	Ninh Bình	KTV	0574/KTV	12/11/2002	01/01/2012	31/12/2012		*30/12/2011*
			II. Chi nhánh Hồ Chí Minh											
			11	Trương Quang Trung	1982		Quảng Ngãi	GĐCN	1752/KTV	28/04/2010	01/01/2012	31/12/2012		*30/12/2011*
			12	Phạm Thị Anh Khoa		1982	Quảng Nam	PGĐCN	1521/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*30/12/2011*

			13	Nguyễn Thị Hoàng Vân		1982	Kon Tum	KTV	1561/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*30/12/2011*
142	**Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán & Kiểm toán phía Nam (AASCS)**	**20**	1	Tạ Quang Tạo	1946		Bắc Giang	CTHĐTV	Đ.0055/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			2	Đỗ Khắc Thanh	1961		T.T.Huế	PTGĐ	Đ.0064/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			3	Trần Văn Khoa	1968		Trà Vinh	PTGĐ	0159/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			4	Lưu Vinh Khoa	1963		Ninh Hòa	PTGĐ	0166/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			5	Lê Kim Ngọc		1958	Bến Tre	GĐNV	0181/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			6	Phùng Ngọc Toàn	1971		Phú Thọ	PTGĐ	0335/KTV	22/05/2000	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			7	Đinh Thế Đường	1964		Hà Nội	PTGĐ	0342/KTV	22/05/2000	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			9	Lê Văn Tuấn	1961		An Giang	TGĐ	0479/KTV	09/01/2001	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			8	Dương Thị Quỳnh Hoa		1969	Bến Tre	GĐNV	0424/KTV	09/01/2001	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			10	Nguyễn Thị Tuyết		1973	Bắc Giang	PGĐNV	0624/KTV	12/11/2002	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			11	Tạ Quang Long	1976		Bắc Ninh	PGĐNV	0649/KTV	18/11/2003	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			12	Phùng Văn Thắng	1963		Phú Thọ	PGĐNV	0650/KTV	18/11/2003	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			13	Nguyễn Vũ	1976		Bắc Ninh	PGĐNV	0699/KTV	18/11/2003	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			14	Dương Nguyên Thuý Mai		1960	Bến Tre	KTV	0848/KTV	19/11/2004	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			15	Võ Thị Mỹ Hương		1972	Quảng Trị	PGĐNV	0858/KTV	19/11/2004	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			16	Lê Văn Thắng	1974		Thanh Hoá	PGĐNV	0974/KTV	11/11/2005	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			17	Nguyễn Thị Mỹ Ngọc		1978	Ninh Bình	KTV	1091/KTV	11/11/2005	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			18	Đàm Minh Thúy		1980	Đà Nẵng	KTV	1547/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			19	Trần Nguyễn Hoàng Mai		1981	Hải Phòng	KTV	1755/KTV	28/04/2010	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			20	Chu Thế Bình	1978		Hà Nội	KTV	1858/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
143	**Công ty TNHH Tài chính kế toán và kiểm toán Việt Nam (VNAAFC)**	**8**	1	Hoàng Minh Tưởng	1959		Thanh Hóa	GĐ	0318/KTV	22/05/2000	01/01/2012	31/12/2012		*03/11/2011*
			2	Nguyễn Văn Doanh	1958		Thanh Hoá	PGĐ	0994/KTV	11/11/2005	01/01/2012	31/12/2012		*03/11/2011*
			3	Nguyễn Văn Quân	1982		Thanh Hoá	PTKT	2034/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*03/11/2011*
			4	Nguyễn Thị Tâm		1964	Thanh Hóa	TP	0585/KTV	12/11/2002	01/01/2012	31/12/2012		*03/11/2011*
			5	Nguyễn Thị Yến		1974	Thanh Hoá	PP	1030/KTV	11/11/2005	01/01/2012	31/12/2012		*03/11/2011*
			6	Nguyễn Công Khanh	1965		Thanh Hoá	KTV	1004/KTV	11/11/2005	01/01/2012	31/12/2012		*03/11/2011*
			7	Nguyễn Thuỳ Linh		1980	Thanh Hoá	KTV	1430/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*03/11/2011*
			8	Lê Thị Thúy		1977	Thanh Hóa	KTV	1149/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*03/11/2011*

145	**Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính kế toán kiểm toán Quảng Ninh (QNAASC)**	**3**	1	Trần Thanh Phương	1973		Hải Phòng	GĐ	0169/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*10/11/2011*
			2	Nguyễn Thị Thu Hằng		1968	Hải Dương	PGĐ	0594/KTV	12/11/2002	01/01/2012	31/12/2012		*10/11/2011*
			3	Nguyễn Hữu Tuý	1937		Hà Nội	PGĐ	Đ.0120/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*10/11/2011*
146	**Công ty TNHH Tư vấn thuế, kế toán và Kiểm toán AVINA - IAFC**	**8**	1	Nguyễn Quốc Hùng	1969		Nam Định	GĐ	0295/KTV	22/05/2000	01/01/2012	31/12/2012		*27/10/2011*
			2	Lại Văn Hùng	1977		Bắc Ninh	PGĐ	0907/KTV	11/11/2005	01/01/2012	31/12/2012		*27/10/2011*
			3	Trần Ngọc Linh	1978		Nghệ An	KTV	0759/KTV	19/11/2004	01/01/2012	31/12/2012		*27/10/2011*
			4	Nguyễn Tiến Hà	1980		Hà Nội	KTV	0902/KTV	11/11/2005	01/01/2012	31/12/2012		*27/10/2011*
			5	Phạm Nguyễn Khang Anh		1976	Cần Thơ	KTV	0597/KTV	12/11/2002	01/01/2012	31/12/2012		*27/10/2011*
			6	Nguyễn Thị Thùy Dương		1983	Ninh Bình	KTV	1987/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*20/01/2012*
			Chi nhánh tại Hà Nội											
			7	Bùi Thị Tĩnh		1975	Hưng Yên	GĐCN	1027/KTV	11/11/2005	01/01/2012	31/12/2012		*27/10/2011*
			8	Lê Thị Liên		1978	Hà Nội	KTV	1429/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*27/10/2011*
148	**Công ty TNHH Kiểm toán An Phú**	**10**	**I. Trụ sở chính: Hà Nội**											
			1	Vũ Bình Minh	1971		Hà Nội	GĐ	Đ.0034/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*17/10/2011*
			2	Nguyễn Thương	1975		Hải Dương	KTV	0308/KTV	22/05//2000	01/01/2012	31/12/2012		*17/10/2011*
			3	Nguyễn Đức Dưỡng	1974		Hưng Yên	PGĐ	0387/KTV	09/01/2001	01/01/2012	31/12/2012		*17/10/2011*
			4	Nguyễn Tâm Anh		1975	Hà Nội	KTV	0651/KTV	18/11/2003	01/01/2012	31/12/2012		*17/10/2011*
			5	Nguyễn Thị Thanh Ngân		1979	Hà Tây	KTV	1136/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*17/10/2011*
			6	Hoàng Thiên Nga		1970	Hà Nội	GĐKT	1138/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*17/10/2011*
			7	Đoàn Thu Hằng		1982	Thái Bình	KTV	1396/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*17/10/2011*
			8	Ngô Việt Thanh	1981		Hải Phòng	KTV	1687/KTV	28/04/2010	01/01/2012	31/12/2012		*17/10/2011*
			9	Bùi Quốc Trung	1984		Hải Dương	KTV	1937/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*17/10/2011*
			II.Văn phòng đại diện:											
			10	Nguyễn Thị Mai Anh		1976	Hải Phòng	KTV	0687/KTV	18/11/2003	01/01/2012	31/12/2012		*17/10/2011*
149	**Công ty TNHH Kiểm toán ASCO**	**3**	1	Nguyễn Thanh Khiết	1974		Quảng Bình	TGĐ	0807/KTV	19/11/2004	01/01/2012	31/12/2012		*24/10/2011*
			2	Nguyễn Thị Hải Huế		1974	Hà Nội	PGĐ	1407/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*24/10/2011*
			3	Đặng Minh Thu		1983	Thái bình	KTV	1976/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*24/10/2011*
150	**Công ty TNHH**	**8**	**I. Trụ sở chính:**											

	Kế toán, Kiểm toán Việt Nam (VNAA)		1	Phạm Thị Hoạt		1973	Hải Dương	GĐ	0503/KTV	15/11/2001	01/01/2012	31/12/2012		*03/11/2011*
			2	Phạm Thu Hiền		1979	Hà Nam	PGĐ	1120/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*03/11/2011*
			3	Nguyễn Thị Thanh Xuân		1975	Hải Dương	KTV	0520/KTV	15/11/2001	01/01/2012	31/12/2012		*03/11/2011*
			4	Hoàng Thị Hồng Hạnh		1979	Hải Dương	KTV	0905/KTV	11/11/2005	01/01/2012	31/12/2012		*03/11/2011*
			5	Đoàn Thị Minh Phúc		1977	Hưng Yên	KTV	0811/KTV	19/11/2004	01/01/2012	31/12/2012		*03/11/2011*
			II. CN Hải Phòng:											
			6	Đỗ Đức Thịnh	1979		Hải Phòng	GĐCN	1626/KTV	28/04/2010	01/01/2012	31/12/2012		*03/11/2011*
			7	Nguyễn Hoàng Vụ	1982		Hải Dương	PGĐCN	2004/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*03/11/2011*
			8	Hoàng Thu Trang		1979	Hải Phòng	KTV	1627/KTV	28/04/2011	01/01/2012	31/12/2012		*17/01/2012*
151	**Công ty TNHH Kiểm toán Cảnh Xuân**	**3**	1	Lưu Hồng Vân		1975	Thanh Hoá	PGĐ	0549/KTV	15/11/2001	01/01/2012	31/12/2012		*21/11/2011*
			2	Nguyễn Cảnh	1979		Quảng Nam	GĐ	1239/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*21/11/2011*
			3	Trần Thị Thanh Xuân		1982	Thái Bình	TPKT	1849/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*21/11/2011*
152	**Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn TCKT và Kiểm toán Nam Việt AASCN**	**Trụ sở chính:**												
		11	1	Nguyễn Thị Lan		1959	Thanh Hóa	GĐ	0167/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*26/10/2011*
			2	Nguyễn Thị Cúc		1961	Thanh Hóa	PGĐ	0700/KTV	18/11/2003	01/01/2012	31/12/2012		*26/10/2011*
			3	Cao Thị Hồng Nga		1973	Bình Thuận	PGĐ	0613/KTV	12/11/2002	01/01/2012	31/12/2012		*26/10/2011*
			4	Nguyễn Minh Tiến	1970		Hà Nam	PGĐ	0547/KTV	15/11/2001	01/01/2012	31/12/2012		*26/10/2011*
			5	Nguyễn Hồng Nga		1974	Long An	TP	1266/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*26/10/2011*
			6	Lê Hồng Đào	1980		Tây Ninh	KTV	1732/KTV	28/04/2010	01/01/2012	31/12/2012		*26/10/2011*
			7	Nguyễn Anh Tuấn	1982		Đồng Tháp	TP	1559/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*26/10/2011*
			Chi nhánh Hà Nội											
			8	Bùi Ngọc Vương	1979		Thanh Hóa	GĐCN	0941/KTV	11/11/2005	01/01/2012	31/12/2012		*26/10/2011*
			9	Bùi Ngọc Hà	1973		Thanh Hóa	PGĐCN	0662/KTV	18/11/2003	01/01/2012	31/12/2012		*26/10/2011*
			10	Bùi Thị Ngọc Lân		1975	Thanh Hóa	PGĐCN	0300/KTV	22/05/2000	01/01/2012	31/12/2012		*26/10/2011*
			11	Nguyễn Khánh Hoa		1983	Nghệ An	KTV	1956/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*26/10/2011*
153	**Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế UNISTARS**	**3**	1	Đoàn Tiến Hưng	1980		Vĩnh Phúc	GĐ	1123/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*15/11/2011*
			2	Nguyễn Hữu Trang	1980		Hà Nam	PGĐ	1468/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*15/11/2011*
			3	Hoàng Kim Thùy		1976	Hà Nội	KTV	1464/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*15/11/2011*
154	**Công ty TNHH Kiểm toán VFA**	**6**	1	Trần Xuân Hà	1954		Hà Nam	GĐ	1317/KTV	30/09/2008	01/01/2012	31/12/2012		*31/10/2011*
			2	Đỗ Quốc Bảo	1964		Hà Nội	PGĐ	1373/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*31/10/2011*
			3	Lê Huy Phan	1966		Hà Nội	KTV	1328/KTV	30/09/2008	01/01/2012	31/12/2012		*31/10/2011*
			4	Mạc Văn Hạnh	1969		Vĩnh Phúc	KTV	1302/KTV	03/08/2007	01/01/2012	31/12/2012		*31/10/2011*

			5	Nguyễn Thị Thiên Kim		1967	Bắc Cạn	KTV	1097/KTV	14/12/2005	01/01/2012	31/12/2012	x	*31/10/2011*
			6	Nguyễn Hương Giang		1982	Nghệ An	KTV	1383/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012	x	*31/10/2011*
156	**Công ty TNHH Kiểm toán VACO**	**12**	**I. Trụ sở chính tại Hà Nội**											
			1	Bùi Văn Ngọc	1970		Hưng Yên	TGĐ	Đ.0035/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*27/10/2011*
			2	Trịnh Thị Hồng		1960	Hà Nam	PTGĐ	Đ.0026/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*27/10/2011*
			3	Nguyễn Đức Tiến	1973		Vĩnh Phúc	PTGĐ	0517/KTV	15/11/2001	01/01/2012	31/12/2012		*27/10/2011*
			4	Nguyễn Minh Hùng	1969		Hà Nội	PTGĐ/ GĐCN	0294/KTV	22/05/2000	01/01/2012	31/12/2012		*27/10/2011*
			5	Nguyễn Văn Long	1975		Hà Nội	GĐKT	1220/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*27/10/2011*
			6	Nguyễn Thị Bảo Ngọc		1974	Hà Nội	TP	1931/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*27/10/2011*
			7	Chử Mạnh Hoan	1979		Hà Nội	TP	1403/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*27/10/2011*
			8	Phạm Thị Hòa		1960	Bình Thuận	PP	0443/KTV	09/01/2001	01/01/2012	31/12/2012		*27/10/2011*
			9	Phạm Xuân Sơn	1981		Hải Dương	PP	1450/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*27/10/2011*
			10	Nguyễn Phương Lan		1980	Hải Phòng	PP	0917/KTV	11/11/2005	01/01/2012	31/12/2012		*27/10/2011*
			II. Chi nhánh Hải Phòng											
			11	Lương Thị Thúy		1980	Nam Định	KTV	1148/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*27/10/2011*
			12	Đỗ Bình Dương	1982		Hải Phòng	KTV	1953/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*27/10/2011*
160	**Công ty TNHH Kiểm toán Việt Úc**	**7**	1	Lê Quốc Hiếu	1973		Hải Dương	GĐ	0209/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*14/11/2011*
			2	Phạm Quốc Hải	1980		Lâm Đồng	KTV	1168/KTV	11/7/2007	01/01/2012	31/12/2012		*14/11/2011*
			3	Nguyễn Thị Thanh Hà		1973	Bến Tre	KTV	0347/KTV	22/05/2000	01/01/2012	31/12/2012		*14/11/2011*
			4	Đỗ Như Mỹ Châu		1972	Hà Đông	KTV	0245/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*14/11/2011*
			5	Trương Văn Khánh	1974		Quảng Ngãi	KTV	1177/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*14/11/2011*
			6	Nguyễn Thiện Tính	1977		Đồng Tháp	KTV	1549/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*14/11/2011*
			7	Luân Vĩnh Khan	1976		Trung Quốc	KTV	1519/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*14/11/2011*
161	**Công ty TNHH DV Kiểm toán HN (AUS)**	**5**	1	Dương Anh Dũng	1964		Ninh Bình	GĐ	1081/KTV	14/12/2005	01/01/2012	31/12/2012		*19/10/2011*
			2	Trần Anh Tuấn	1980		Thái Bình	KTV	1154/KTV	9/1/2007	01/01/2012	31/12/2012		*19/10/2011*
			3	Nguyễn Thị Bích Trà		1974	Phú Thọ	KTV	0450/KTV	09/01/2001	01/01/2012	31/12/2012		*19/10/2011*
			4	Nguyễn Thị Hồng Vân		1980	Hà Nội	KTV	1484/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*19/10/2011*

			5	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh		1980	Hà Nam	TP	2023/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*19/10/2011*
164	**Công ty TNHH Việt và Co**	**3**	1	Nguyễn Huy Hoàng	1979		Hà Nội	GĐ	1252/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*22/11/2011*
			2	Nguyễn Quang Tỵ	1980		Bình Thuận	PGĐ	1353/KTV	30/09/2008	01/01/2012	31/12/2012		*22/11/2011*
			3	Nguyễn Thị Thanh Thuỷ		1982	Bạc Liêu	KTV	1821/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*22/11/2011*
166	**Công ty TNHH Kiểm toán IMMANUEL**	**15**	**Trụ sở chính:**											
			1	Hồ Trung Trực	1967		Thanh Hóa	GĐ/KTV	0310/KTV	22/05/2000	01/01/2012	31/12/2012		*21/12/2011*
			2	Trần Thị Ngọc Diệp		1971	Bắc Giang	PGĐ/ KTV	1995/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*21/12/2011*
			3	Nhữ Đức Trường	1978		Hải Dương	PGĐ/ KTV	0775/KTV	19/11/2004	01/01/2012	31/12/2012		*21/12/2011*
			4	Trương Hoài Nam	1980		Thanh Hóa	KTV	1435/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*21/12/2011*
			5	Vũ Hồng Dư	1981		Nam Định	KTV	1646/KTV	28/04/2010	01/01/2012	31/12/2012		*21/12/2011*
			6	Nguyễn Tuấn Anh	1984		Thanh Hóa	KTV	1906/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*21/12/2011*
			7	Nguyễn Tuấn Ngọc	1980		Hưng Yên	KTV	1975/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*21/12/2011*
			8	Hà Thị Duyên		1983	Thanh Hóa	KTV	1996/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*21/12/2011*
			9	Trần Khánh Ly		1984	Thái Bình	KTV	2047/KTV	21/06/2011	01/01/2012	31/12/2012		*21/12/2011*
			10	Nguyễn Thị Lan Hoa		1979	Hà Tĩnh	KTV	2003/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*21/12/2011*
			11	Hoàng Thanh Tùng	1975		Cao Bằng	PGĐ	1023/KTV	11/11/2005	06/02/2012	31/12/2012		*20/02/2012*
			Chi nhánh 1 tại TP Hồ Chí Minh											
			12	Nguyễn Thị Thu Yến		1980	Quảng Ngãi	GĐCN/ KTV	1565/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*21/12/2011*
			13	Bùi Minh Khoa	1982		Lâm Đồng	KTV	1865/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*21/12/2011*
			14	Lê Công Thạnh	1983		Phú Yên	KTV	2065/KTV	21/06/2011	01/01/2012	31/12/2012		*21/12/2011*
			15	Đỗ Vi Toàn	1982		Quảng Nam	KTV	1550/KTV	06/07/2009	06/02/2012	31/12/2012		*20/02/2012*
168	**Công ty TNHH Thẩm định và Kiểm toán Việt Nam**	**3**	1	Trần Duy Nguyên	1968		Hà Nội	GĐ	0189/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*05/12/2011*
			2	Trần Thị Thanh Thuỷ		1977	Hà Tĩnh	KTV	0815/KTV	19/11/2004	01/01/2012	31/12/2012		*05/12/2011*
			3	Phạm Thị Nguyệt		1966	Bắc Ninh	KTV	1438/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*05/12/2011*
169	**Công ty TNHH Kiểm toán và Giải pháp công nghệ thông tin**	**4**	1	Nguyễn Quang Toàn	1975		Bình Định	TGĐ	1057/KTV	11/11/2005	01/01/2012	31/12/2012		*18/11/2011*
			2	Hoàng Thị Thu Trang		1980	Nam Định	KTV	1202/KTV	07/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*18/11/2011*

	Đại Nam (GS - AUDIT)		3	Tô Thị Ngọc Thùy		1980	Quảng Trị	KTV	1351/KTV	30/09/2008	01/01/2012	31/12/2012		*18/11/2011*
			4	Nguyễn Văn Bình	1981		Bình Định	KTV	1715/KTV	28/04/2010	01/01/2012	31/12/2012		*18/11/2011*
172	**Công ty TNHH Kiểm toán IGL (*trước là SCS Global*)**	**6**	1	Nguyễn Quỳnh Nam	1978		Thái Bình	TGĐ	0945/KTV	11/11/2005	01/01/2012	31/12/2012		*07/11/2011*
			2	Vũ Lâm	1980		Vĩnh Phúc	PTGĐ	0915/KTV	11/11/2005	01/01/2012	31/12/2012		*07/11/2011*
			3	Nguyễn Thị Diễm		1983	Bình Định	KTV	N.1716/KTV	28/04/2010	01/01/2012	31/12/2012		*07/11/2011*
			4	Nguyễn Cẩm Chi		1980	Hà Nội	KTV	N.2035/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*07/11/2011*
			5	Nguyễn Thị Thu Huyền		1982	Hà Nội	KTV	1984/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*07/11/2011*
			6	Trần Tấn Phát	1983		Bến Tre	KTV	2060/KTV	21/6/2011	01/01/2012	31/12/2012		*07/11/2011*
173	**Công ty TNHH Kiểm toán Toàn cầu (GA)**	**3**	1	Nguyễn Thị Thanh Huế		1977	Nam Định	TGĐ	0756/KTV	19/11/2004	01/01/2012	31/12/2012		*19/01/2012*
			2	Lê Thảo Quyên		1983	Hà Nội	KTV	2010/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*19/01/2012*
			3	Trần Thị Hằng		1974	Thái Bình	KTV	1955/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*19/01/2012*
177	**Công ty TNHH Mazars Việt Nam**	**I. Trụ sở chính:**												
		16	1	Jean-Marc Deschamps	1956		Pháp	CT HĐQT	N1297/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			2	Lê Thị Nhung		1978	Thanh Hóa	KTV	0973/KTV	11/11/2005	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			3	Nguyễn Thị Ngọc Huyền		1973	Ninh Bình	KTV	1515/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			4	Vũ Thị Thanh Tâm		1980	Hà Nội	KTV	1544/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			5	Hồ Tiểu Thư		1973	Khánh Hòa	KTV	1740/KTV	28/04/2010	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			6	Cao Thị Hồng Thúy		1982	TP HCM	KTV	1749/KTV	28/04/2010	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			7	Nguyễn Thị Thùy Ngân		1977	Bến Tre	KTV	1816/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			8	Nguyễn Huỳnh Phương Thảo		1981	Bến Tre	KTV	1885/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			9	Nguyễn Thị Bạch Liên		1972	Hà Nội	KTV	2013/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
		II. Chi nhánh Hà Nội												
			10	Nguyễn Thành Trung	1976		Hà Tây	TGĐ	0518/KTV	15/11/2001	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			11	Phạm Phương Anh		1977	Nam Định	KTV	1102/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			12	Dương Thị Lam		1977	Nam Định	KTV	1159/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			13	Ngô Thị Sơn		1976	Huế	KTV	1658/KTV	28/04/2010	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			14	Nguyễn Việt Nga		1980	Hà Nội	GĐKT	N.2041/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
			15	Nguyễn Minh Phương		1983	Thái Bình	KTV	1962/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*

			16	Nguyễn Hoàng Phương		1982	Thái Bình	KTV	1614/KTV	28/4/2011	01/01/2012	31/12/2012		*21/10/2011*
180	**Công ty TNHH Kiểm toán Nhất Minh**	**4**	1	Cao Minh Trí	1979		Bình Thuận	GĐ	0981/KTV	11/11/2005	01/01/2012	31/12/2012		*08/11/2011*
			2	Nguyễn Gia Thành	1971		Bắc Ninh	PGĐ	0707/KTV	18/11/2003	01/01/2012	31/12/2012		*08/11/2011*
			3	Trịnh Ngọc Anh		1963	TP HCM	PGĐ	0564/KTV	28/12/2001	01/01/2012	31/12/2012		*08/11/2011*
			4	Hồ Thị Mỹ Đức		1974	Thừa Thiên Huế	KTV	0528/KTV	15/11/2001	01/01/2012	31/12/2012		*08/11/2011*
181	**Công ty TNHH Kiểm toán Tư vấn Khang Việt**	**3**	1	Võ Duy Trung	1977		TP HCM	TGĐ	1276/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*13/01/2012*
			2	Trần Thị Mỹ Linh		1965	TP HCM	PTGĐ	0540/KTV	15/11/2001	01/01/2012	31/12/2012		*13/01/2012*
			3	Phạm Thị Kim Oanh		1975	Quảng Nam	KTV	0431/KTV	09/01/2001	01/01/2012	31/12/2012		*13/01/2012*
183	**Công ty TNHH Kiểm toán CÁT TƯỜNG VAI**	**3**	1	Nguyễn Hoàng Thuỵ Vy		1975	TP HCM	GĐ	1088/KTV	14/12/2005	01/01/2012	31/12/2012		*27/10/2011*
			2	Nguyễn Minh Đăng Khánh	1969		Hà Nội	KTV	0210/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*27/10/2011*
			3	Lê Trần Minh Trí	1977		Bình Dương	KTV	1274/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*27/10/2011*
184	**Công ty TNHH Kiểm toán Việt Mỹ**	**4**	1	Nguyễn Thị Ngọc Thuỳ		1979	Hà Nội	GĐ	0977/KTV	11/11/2005	01/01/2012	31/12/2012		*17/01/2012*
			2	Nguyễn Thị Thuý Vân		1978	Bình Thuận	KTV	N0873/KTV	19/4/2004	01/01/2012	31/12/2012		*17/01/2012*
			3	Đinh Hồng Đức	1980		Ninh Bình	KTV	1497/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*17/01/2012*
			4	Phạm Văn Dũng	1982		Hà Nội	KTV	1856/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*17/01/2012*
185	**Công ty TNHH Kiểm toán Việt Đức**	**3**	1	Nguyễn Tấn Bình	1966		Quảng Ngãi	GĐ	0843/KTV	19/11/2004	01/01/2012	31/12/2012		*21/12/2011*
			2	Đặng Trần Kiên	1979		Hà Nội	Phó GĐ	1260/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*21/12/2011*
			3	Lâm Vi Hùng	1980		Tp HCM	TP	1593/KTV	05/01/2011	01/01/2012	31/12/2012		*21/12/2011*
186	**Công ty TNHH Kiểm toán Tiêu Chuẩn (STANDARD)**	**3**	1	Tô Bửu Toàn	1980		Tp HCM	GĐ	1201/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*09/12/2011*
			2	Đoàn Anh Trà	1979		Ninh Bình	PGĐ	1301/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*09/12/2011*
			3	Lê Minh Toàn	1975		Đồng Tháp	CNKT	0698/KTV	18/11/2003	01/01/2012	31/12/2012		*09/12/2011*
187	**Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Tín Việt**	**3**	1	Nguyễn Văn Hạnh	1977		Bình Định	GĐ	0831/KTV	19/11/2004	01/01/2012	31/12/2012		*10/11/2011*
			2	Phạm Thuỳ Ngọc Dung		1980	Tiền Giang	PGĐ	1165/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*10/11/2011*
			3	Võ Duy Linh	1962		Bình Định	KTV	0168/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*10/11/2011*
188	**Công ty TNHH**	**3**	1	Phạm Văn Dũng	1976		Long An	GĐ	0827/KTV	19/11/2004	01/01/2012	31/12/2012		*22/12/2011*

	Tư vấn Kiểm toán Liên Minh Quốc tế (AICA)		2	Nguyễn Thị Minh Chung		1977	Vĩnh Long	PGĐ	0824/KTV	19/11/2004	01/01/2012	31/12/2012		*22/12/2011*
			3	Chu Nguyễn Ngọc Hà		1981	Hà Nội	KTV	1499/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*22/12/2011*
189	**Công ty TNHH Kiểm toán Trường Thành**	**4**	1	Phan Thanh Thuỷ	1976		Hà Tĩnh	GĐ	1020/KTV	11/11/2005	01/01/2012	31/12/2012		*17/11/2011*
			2	Mai Thùy Dương		1979	Hà Nội	PGĐ	1381/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*17/11/2011*
			3	Đinh Thị Quỳnh Trang		1973	Thái Bình	KTV	1025/KTV	11/11/2005	01/01/2012	31/12/2012	x	*17/11/2011*
			4	Nguyễn Văn Hòa	1949		Hà Nội	PGĐ	Đ.0636/KTV	12/11/2002	01/01/2012	31/12/2012		*17/11/2011*
190	**Công ty TNHH Kiểm toán E-Jung**	**7**	1	Kim Jong Shin	1969		Hàn Quốc	CTHĐTV / PGĐ	N1580/KTV	06/07/2009	10/02/2012	31/12/2012		*17/02/2012*
			2	Lim Byeung Kwan	1969		Hàn Quốc	TP/ KTV	N1582/KTV	06/07/2009	10/02/2012	31/12/2012		*17/02/2012*
			3	Phạm Trung Chính	1972		TP HCM	KTV	1886/KTV	23/02/2011	10/02/2012	31/12/2012		*17/02/2012*
			4	Nguyễn Thị Tuyết Mai		1982	An Giang	KTV	1874/KTV	23/02/2011	10/02/2012	31/12/2012		*17/02/2012*
			5	Hồ Thị Mười		1979	Bình Định	GĐ	1264/KTV	17/01/2007	10/02/2012	31/12/2012		*17/02/2012*
			6	Âu Kim Phượng		1980	TP HCM	KTV	1190/KTV	17/01/2007	10/02/2012	31/12/2012		*17/02/2012*
			7	Hoàng Thùy Dương		1983	TP HCM	KTV	1872/KTV	23/02/2011	10/02/2012	31/12/2012		*17/02/2012*
191	**Công ty TNHH Kiểm toán Chuẩn Vàng**	**3**	1	Huỳnh Vạng Cẩm Tú		1973	Bạc Liêu	GĐ	0334/KTV	22/05/2000	01/01/2012	31/12/2012		*29/11/2011*
			2	Trần Mai Xuân Sơn		1974	Bến Tre	KTV	0329/KTV	22/05/2001	01/01/2012	31/12/2012		*29/11/2011*
			3	Bùi Thị Bích Vân		1974	Nam Định	KTV	0337/KTV	22/05/2000	01/01/2012	31/12/2012		*29/11/2011*
193	**Công ty TNHH Tri thức Việt (TTV)**	**6**	1	Phạm Như Đồng	1978		Phú Yên	GĐ	1243/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*07/11/2011*
			2	Nguyễn Thị Kim Oanh		1973	Vĩnh Phúc	GĐKT	1533/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*07/11/2011*
			3	Lý Trọng Nghĩa	1971		Đồng Nai	KTV	1737/KTV	28/04/2011	01/01/2012	31/12/2012		*07/11/2011*
			4	Nguyễn Tăng Đông	1980		Đà Nẵng	GĐCN	1848/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*07/11/2011*
			5	Huỳnh Tấn Dũng	1976		TP HCM	CNKT - KTV	1166/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*02/12//2011*
			6	Nguyễn Đình Hiếu	1983		Đồng Nai	CNKT - KTV	1720/KTV	28/04/2010	01/01/2012	31/12/2012		*02/12//2011*
195	**Công ty TNHH Tư vấn và Kiểm toán VIHA**	**4**	1	Đỗ Mạnh Hàn	1944		Hà Nam	GĐ	Đ.0383/KTV	22/05/2000	19/01/2012	31/12/2012		*20/01/2012*
			2	Vũ Thanh Hải	1983		Hải Dương	KTV	1978/KTV	23/02/2011	19/01/2012	31/12/2012		*20/01/2012*
			3	Nguyễn Thị Thu		1982	Hà Nội	KTV	1795/KTV	05/07/2010	19/01/2012	31/12/2012		*20/01/2012*
			4	Bùi Thị Hằng		1984	Hà Nội	KTV	1920/KTV	23/02/2011	19/01/2012	12/31/2012	x	*20/01/2012*

196	**Công ty TNHH Kiểm toán Thái Bình Dương**	**3**	1	Lê Thị Cẩm Vân		1980	Hà Nam	GĐ	1206/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2010		*21/12/2011*
			2	Nguyễn Thành Đức	1972		An Giang	GĐ	1498/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2010		*21/12/2011*
			3	Trương Thị Thúy Liễu		1974	Quảng Ngãi	KTV	1525/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2010		*21/12/2011*
197	**Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ có đảm bảo (VNA)**	**3**	1	Văn Thị Thanh Huyền		1980	Hà Nội	TGĐ	1127/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2010		*30/12/2011*
			2	Nguyễn Hương Hòe		1982	Bắc Giang	PTGĐ	1654/KTV	28/04/2010	01/01/2012	31/12/2010		*30/12/2011*
			3	Nguyễn Lan Anh		1978	Hà Nội	KTV	2014/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2010		*30/12/2011*
198	**Công ty TNHH Kiểm toán MHD**	**3**	1	Lê Đức Minh	1980		Thanh Hóa	GĐ	1326/KTV	30/09/2008	01/01/2012	31/12/2012		*08/11/2011*
			2	Trịnh Đức Minh	1980		Hà Nam	PGĐ	1433/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*08/11/2011*
			3	Nguyễn Thị Thanh Thúy		1984	Thanh Hoá	KTV	2049/KTV	21/06/2011	01/01/2012	31/12/2012		*08/11/2011*
199	**Công ty TNHH Kiểm toán Thăng Long**	**3**	1	Nguyễn Văn Tăng	1964		Thanh Hoa	GĐ	1222/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*08/12/2011*
			2	Lê Văn Tuấn	1978		Hưng Yên	PGĐ	1695/KTV	28/04/2010	01/01/2012	31/12/2012		*08/12/2011*
			3	Nguyễn Thiện Phú	1974		Hà Nội	KTV	2028/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*08/12/2011*
200	**Công ty TNHH Kiểm toán Đồng Thắng**	**3**	1	Võ Đình Long	1979		Bạc Liêu	GĐ	1263/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*07/11/2011*
			2	Võ Thị Thanh Thuý		1980	Bình Dương	KTV	1196/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*07/11/2011*
			3	Trần Nhữ Uy	1983		TP HCM	KTV	1839/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*07/11/2011*
201	**Công ty TNHH Kiểm toán Tư vấn Rồng Việt**	**4**	1	Lê Xuân Vinh	1980		Hà Nội	GĐ	1208/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*17/11/2011*
			2	Lê Đình Phương Uyên		1978	Quảng Ngãi	PGĐ	1059/KTV	11/11/2005	01/01/2012	31/12/2012		*17/11/2011*
			3	Trần Văn Thức	1980		Ninh Bình	PGĐ	N1904/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*17/11/2011*
			4	Lưu Hoài Nam	1979		Hà Nội	KTV	0972/KTV	11/11/2005	01/01/2012	31/12/2012		*17/11/2011*
202	**Công ty TNHH Tư vấn và Kiểm toán Quốc tế**	**6**	1	Trần Văn Chiến	1966		Hưng Yên	GĐ	0639/KTV	12/11/2002	01/01/2012	31/12/2012		*18/11/2011*
			2	Nguyễn Bá An	1972		Nghệ An	PGĐ	1645/KTV	28/04/2010	01/01/2012	31/12/2012		*18/11/2011*
			3	Nguyễn Thu Hiền		1982	Hà Nội	KTV	1399/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*18/11/2011*
			4	Hà Minh Kiên	1978		Thái Bình	KTV	1005/KTV	11/11/2005	01/01/2012	31/12/2012		*18/11/2011*
			5	Nguyễn Thị Thanh Tâm		1982	Hà Nội	KTV	1677/KTV	28/04/2010	01/01/2012	31/12/2012		*18/11/2011*
			6	Lê Hoài Nam	1982		Ninh Bình	KTV	1977/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012	x	*18/11/2011*
204	**Công ty TNHH Kiểm toán Quảng Việt**	**3**	1	Nguyễn Thị Lan		1978	Quảng Nam	GĐ	0916/KTV	11/11/2005	01/01/2012	31/12/2012		*29/12/2011*
			2	Trần Hoàng Hạ	1977		Quảng Nam	PGĐ	1500/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*29/12/2011*
			3	Lê Thị Vân Trâm		1977	Quảng Nam	KTV	1470/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*29/12/2011*
205	**Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn**	**4**	1	Trần Minh Tuấn	1980		Đồng Nai	GĐ	1352/KTV	30/09/2008	01/01/2012	31/12/2012		*28/10/2011*
			2	Nguyễn Duy Vũ	1980		Khánh Hòa	PGĐ	1562/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*28/10/2011*
			3	Lê Thị Thuý Hằng		1977	Hà Tây	KTV	0962/KTV	11/11/2005	01/01/2012	31/12/2012		*28/10/2011*

	TC Toàn Cầu		4	Lê Đình Vỹ	1977		Quảng Trị	KTV	1564/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*28/10/2011*
206	**Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Toàn Cầu**	**3**	1	Trần Thị Mỹ Dung		1976	Hưng Yên	GĐ	0896/KTV	11/11/2005	01/01/2012	31/12/2012		*09/11/2011*
			2	Mai Hồng Hạnh		1977	Hà Nam	PGĐ	1391/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*09/11/2011*
			3	Nguyễn Thị Hường		1976	Hà Nội	PGĐ	1418/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*09/11/2011*
207	**Công ty TNHH Kiểm toán Thuế Tư vấn Sài Gòn**	**5**	1	Trần Văn Cát	1963		Hà Nội	GĐ	0157/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*10/11/2011*
			2	Bùi Trung Hiếu	1978		Hải Dương	PGĐ	1341/KTV	30/09/2008	01/01/2012	31/12/2012		*10/11/2011*
			3	Đỗ Ngọc Hữu	1981		Bình Định	KTV	1518/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*10/11/2011*
			4	Hoàng Thị Trúc Hương		1978	Bến Tre	KTV	1809/KTV	05/07/2010	01/01/2012	31/12/2012		*10/11/2011*
			5	Bùi Thị Thuý Hằng		1983	Bến Tre	KTV	2059/KTV	21/06/2011	01/01/2012	31/12/2012		*10/11/2011*
208	**Công ty TNHH Kiểm toán Việt Tín**	**3**	1	Võ Văn Vân	1978		Quảng Nam	TGĐ	1356/KTV	30/09/2008	01/01/2012	31/12/2012		*10/11/2011*
			2	Trần Thị Hoài Anh		1981	Nam Định	KTV	1371/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*10/11/2011*
			3	Nguyễn Phương Thảo		1984	Hà Tĩnh	KTV	1823/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*10/11/2011*
209	**Công ty TNHH Kiểm toán HSK Việt Nam**	**3**	1	Nguyễn Văn Phong	1978		Hà Nội	GĐ	0765/KTV	19/11/2004	01/01/2012	31/12/2012		*22/12/2011*
			2	Đào Quang Chiến	1982		Hà Nội	KTV	1676/KTV	28/04/2010	01/01/2012	31/12/2012		*22/12/2011*
			3	Trần Hoàng Yến		1980	Hà Nam	KTV	1490/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*22/12/2011*
210	**Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn Hoàng Sao**	**3**	1	Lê Nam Hải	1971		Hải Dương	GĐ	1038/KTV	11/11/2005	01/01/2012	31/12/2012		*11/01/2012*
			2	Đỗ Thị Hồng Văn		1978	BÌnh Thuận	PGĐ	1807/KTV	05/07/2010	01/01/2012	31/12/2012		*11/01/2012*
			3	Trần Tấn Lợi	1971		TP HCM	PGĐ	1805/KTV	05/07/2010	01/01/2012	31/12/2012		*11/01/2012*
211	**Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn CPA HCM**	**3**	1	Vũ Thị Lụa		1952	Hà Nam	GĐ	0220/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*14/11/2011*
			2	Đoàn Thế Vinh	1982		Nam Định	TP	2075/KTV	31/08/2011	01/01/2012	31/12/2012		*14/11/2011*
			3	Đặng Anh Tuấn	1977		Vĩnh Phúc	PP	1748/KTV	28/04/2010	01/01/2012	31/12/2012		*14/11/2011*
212	**Công ty TNHH Ngân hàng Dữ liệu (DATABANK)**	**4**	1	Đinh Văn Hiệp	1973		Hà Nam	GĐ	0208/KTV	18/05/1999	01/01/2012	31/12/2012		*21/11/2011*
			2	Bùi Thị Kim Thanh		1970	Hà Nội	KTV	1682/KTV	28/04/2010	01/01/2012	31/12/2012		*21/11/2011*
			3	Lê Thị Hương		1981	Thái Bình	KTV	1952/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*21/11/2011*
			4	Nguyễn Minh Tâm		1973	Hà Nam	KTV	0331/KTV	22/05/2000	01/01/2012	31/12/2012		*27/12/2011*
214	**Công ty TNHH Kiểm toán Quy Chuẩn**	**5**	1	Trần Văn Nhị	1976		Bình Định	GĐ	1265/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*16/11/2011*
			2	Nguyễn Đức Huy	1976		Nha Trang	PGĐ	1514/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*16/11/2011*
			3	Phan Đào Thiên Hoàng	1976		Tây Ninh	KTV	1510/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*16/11/2011*
			4	Lê Thị Minh Thi		1981	TP. HCM	KTV	1860/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*16/11/2011*
			5	Lưu Lệ Hằng		1984	TP. HCM	KTV	2085/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*16/11/2011*

215	**Công ty TNHH Kiểm toán AVICO**	**4**	1	Nguyễn Tuấn Ngọc	1973		Hà Nội	PTGĐ	0508/KTV	15/11/2001	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
			2	Nguyễn Anh Tuấn	1972		Hải Dương	CTHĐTV / TGĐ	0519/KTV	15/11/2001	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
			3	Nguyễn Đắc Trường	1983		Hà Nội	PP	1782/KTV	05/07/2010	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
			4	Dương Tiến Dũng	1981		Thanh Hóa	TP	1668/KTV	28/04/2010	01/01/2012	31/12/2012		*20/10/2011*
216	**Công ty TNHH Kiểm toán Đông Nam**	**3**	1	Vũ Minh Hải	1977		Thanh Hóa	GĐ	1247/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*09/11/2011*
			2	Phạm Bảo Trung	1981		Khánh Hòa	PGĐ	1557/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*09/11/2011*
			3	Trần Anh Vũ	1981		TP. HCM	KTV	1563/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*09/11/2011*
217	**Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Việt Hà**	**5**	1	Dương Ngọc Hùng	1976		Bình Định	GĐ	1254/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*04/11/2011*
			2	Trần Thị Thanh Hòa		1975	Bình Định	PGĐ	1722/KTV	28/04/2011	01/01/2012	31/12/2012		*04/11/2011*
			3	Nguyễn Đình Tiến	1976		Bình Thuận	TP	1873/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*04/11/2011*
			4	Võ Ngọc Thy Thảo		1984	TP. HCM	KTV	1824/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*04/11/2011*
			5	Nguyễn Thị Hồng Bích		1976	Nam Đinh	KTV	0952/KTV	11/11/2005	01/01/2012	31/12/2012		*04/11/2011*
218	**Công ty TNHH Kiểm toán Asean**	**4**	1	Đào Việt Trường	1978		Hà Nội	GĐ	0776/KTV	19/11/2004	01/01/2012	31/12/2012		*10/11/2011*
			2	Trang Bích Thảo		1980	Hà Nội	PGĐ	1625/KTV	28/04/2010	01/01/2012	31/12/2012		*10/11/2011*
			3	Chu Việt Hưng	1981		Nam Định	KTV	1412/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*10/11/2011*
			4	Nguyễn Hoài Bắc	1980		Hải Dương	KTV	1789/KTV	05/07/2010	01/01/2012	31/12/2012		*10/11/2011*
219	**Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế ATA**	**3**	1	Đoàn Hồng Vân		1980	TP HCM	GĐ	1354/KTV	30/09/2008	01/01/2012	31/12/2012		*29/11/2011*
			2	Giang Văn Lộc	1980		Long An	TP	1810/KTV	05/07/2010	01/01/2012	31/12/2012		*29/11/2011*
			3	Đặng Văn Tiến	1978		Hà Nội	KTV	1689/KTV	28/04/2010	01/01/2012	31/12/2012		*29/11/2011*
220	**Công ty Tư vấn Kiểm toán Hoàng Gia VN**	**3**	1	Vũ Hoài Đức	1971		Hải Phòng	TGĐ	1037/KTV	11/11/2005	01/01/2012	31/12/2012		*21/12/2011*
			2	Nguyễn Hải Thượng	1979		Nam Định	CNKT	1857/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*21/12/2011*
			3	Nguyễn Minh Tích	1980		Khánh Hòa	CNKT	1548/KTV	06/07/2009	01/01/2012	31/12/2012		*21/12/2011*
221	**Công ty TNHH Kiểm toán Đại Tín**	**3**	1	Lê Phạm Thùy Trang		1967	TP HCM	GĐ	0980/KTV	11/11/2005	05/01/2012	31/12/2012		*05/01/2012*
			2	Đỗ Việt Hà		1977	Hà Nam	KTV	0959/KTV	11/11/2005	05/01/2012	31/12/2012		*05/01/2012*
			3	Vũ Lam Thảo		1984	Sóc Trăng	KTV	1825/KTV	23/02/2011	05/01/2012	31/12/2012		*05/01/2012*
222	**Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Kế toán Đông Phương**	**3**	1	Lã Quang Vinh	1951		Vĩnh Phúc	GĐ	Đ.1080/KTV	11/11/2005	01/01/2012	31/12/2012		*30/12/2011*
			2	Bùi Văn Huy	1983		Thái Bình	KTV	1780/KTV	05/07/2010	01/01/2012	31/12/2012		*30/12/2011*
			3	Nguyễn Quang Huy	1983		Hưng Yên	KTV	1915/KTV	23/02/2011	01/01/2012	31/12/2012		*30/12/2011*
223	**Công ty TNHH T&D**	**3**	1	Tô Đình Hoài	1980		Hải Phòng	GĐ	1174/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*13/01/2012*
			2	Trần Việt Hà		1976	Hà Nội	KTV	1244/KTV	17/01/2007	01/01/2012	31/12/2012		*13/01/2012*
			3	Vũ Thị Ngọc Thu		1975	Thái Bình	KTV	0403/KTV	09/01/2001	01/01/2012	31/12/2012		*13/01/2012*
224	**Công ty TNHH Kiểm toán và Tư**	**3**	1	Vũ Thanh Yên		1979	Nam Định	GĐ	1089/KTV	14/12/2005	18/01/2012	31/12/2012		*02/02/2012*
			2	Lương Thị Kim		1984	Nam Định	PGĐ	1923/KTV	23/02/2011	18/01/2012	31/12/2012		*02/02/2012*

	vấn BHG		3	Vũ Mạnh Hải	1978		Ninh Bình	KTV	1946/KTV	23/02/2011	18/01/2012	31/12/2012		*02/02/2012*